ARC HOANG 121



誠上.39a 影頁42a.

cung cấp có dư. Há chẳng ấy người đời xưa nuôi kẻ có công vậy ôi! Chẳng đi, hầu có chừng hổ cái bình cái lôi.» Đã nửa đêm. Nhân chúng người ngủ lắm, sẽ sắm sửa tất rạ. Đi đến cầu ván bên Tây, thì thuở trời mờ
38a tối, / trăng lạt chưa mọc. Thấy và người hình dáng béo lớn, hớn hở vậy bởi ngoài nội mà lại. Người ấy bèn ẩn lại chốn vắng, nấu dòm chừng thuở làm chi. Giây lâu, thấy dan tay vào vũng ao đón bắt cá tươi. Chẳng hỏi cả mọn, đều nuốt ngang nhai thẳng. Nhân cùng xem nhau cười rằng:
38b « Cá con mùi mẽ rất ngon, chỉn ([illegible]) hợp / nhai cho nhỏ, khác hơn cỗ y-bồ (伊蒲) dâng lạt. Những giận nêm so đã muộn vậy » — Một người cười rằng: « Chúng nó đầu mặt lớn không, lân bởi người đời dối trá. Sao ([illegible]) có lấy một thăng một hộp gạo xôi no chưng dạ nghìn quân, mà vì đứa ([illegible]) lừa
39a giữ của vậy thay. Chẳng có / ngày hôm nay hẳn phải trường trai thuở lâm, xây qua một thân vậy » — Một người rằng: « Ta thuở bình sinh ăn sống, chỉn ([illegible]) cùng mọi người khác mùi ăn. Nhưng ngày rày dân khó vật gầy, chẳng ai tế cho. Giọng khát dạ thèm, đói chẳng khá nhịn. Chẳng biết mùi thịt đã mấy năm vậy. Há những ở thời trai ba tháng vậy ru! Song đêm nay trời lạnh giá rét, thật khôn đứng lâu. Chẳng bằng dời chân tới vườn mía, bắt chước quan Hổ-đầu tướng quân vậy »
39b Bèn cùng dắc mà lên. Kéo ngả mía, xước đấy nhai nuốt nước mật bằng đường chưng húp nước chè. Thuở người ấy trương cung đặt tên, nhân chốn cao ám, bắn luồn phải hai người. Hậm-hật xao-xác vồn vả lọt chạy, hầu vài mươi bước thoắt thoắt mới mất. Song còn cả tiếng mắng rằng: « Ngày giờ chẳng lợi, chỉn ([illegible]) đã kẽ ([illegible]) đấy! Chẳng nghe lời tao nói, nay dường nào vậy! »

Thửa người ấy mới rao gọi xa gần. Người thôn động biết,
40a tranh truyền lấy được phân đường / theo dấu. Thấy dấu máu
rời dọt rơi dưới đất mà đi bên tây. Đến nửa dặm thừa,
theo vào trong chùa nát. Thấy tượng Hộ-pháp nát, trong lưng
đều cắm một cái tên hầu ngập lông vậy. Chúng người xao xao
lè lưỡi, lấy làm xưa nay sợ lạ. Bèn ngã hoại thửa tượng,
đất gỗ nghiêng nát.

Còn nghe dậy tiếng rằng: « Vốn toan no dạ, sau phải
nát mình. Chúng nọ thì đã vậy. Kìa thần Giang-Độc 江
瀆 vậy, đâm dựng mưu ấy, chín (竟) lại hay khỏi họa. /
40b Chúng nó theo đấy vậy, lại gặp thửa họa. Thật khá cười
vậy:» Bèn khiến người đi đến miếu Giang Độc, thấy tượng
thần nề đất xẩy vậy đổi mắt mũi. Mặt bằng chàm xanh
Còn và vẩy cá vẩn-vẹn vậy ở miệng. Bèn gồm thửa tượng
mà đánh tan đấy. Người bèn lập hết chưng của thửa có
聾 → tạ ơn. Thửa người ấy nhiều chở lấy mà đi.
瞎 → tà tể ấy chỉn 竟 dứt bóng tiếng vậy

Hỡi ôi! Thậm vậy chưng lời thuyết họ Phật, chẳng
41a ích mà / có hại vậy. Nghe thửa lời nói thì hiền lành
rộng cả. Tìm thửa thật thì vắng vậy bằng bắt gió. Dân
kính tin đấy đến có người hết của mà nhiều thì vậy
Nay thửa nhà nát gỗ thừa, còn vả khoe cả. Phương chi
thói bình kính chuộng, thửa hại khá xiết nói thay.
Song vua rạng chúa hiền hằng muốn trừ mà chẳng hay
được ấy. Lấy đấng quân tử cao rạng giúp đấy nhiều vậy.
41b bằng triều nhà Tống chưng họ sĩ họ Tô /, triều nhà Lê
chưng trạng nguyên họ Lương. Thế cả đến dường ấy. Sao được
thấm người Xương-lê ấy ra hợp làm bài mà trị đấy. Sách
nó thì đốt đi, nơi nó ở thì làm quán, mà sau mới khá.

蓮花朶朶倚紅酣、曾対仙家玉麈談。
醉挽綃衣呼得起。数声好唱望江南

42a XIV Chuyện Thúy-Tiêu

Phủ Kiến-hưng có người Nhuận Chi họ Dư, tên là
Tạo-tân, có tiếng hay thơ; lấy lời ca đồn trong kẻ chợ.
Mỗi thiên nên, kẻ linh-nhân đem vàng nhiều cho. Ứng tạo-
đàn lấy làm chưng hơn già!

Đời nhà Trần, rốt năm Thiệu phong, nhân có sự,
yết quan nguyên soái trấn Lạng giang tên là Trung Ngạn họ
42b Nguyễn./ Người Trung Ngạn mừng thửa lại, vội đi trái chân?
rước tiếp. Đặt yến nhà Phiếm-bích 泛碧, đưa ra hơn mươi
nàng hay hát. Thửa trong ấy có nàng Thúy Tiêu càng lấy làm
(genitals) nhỏ-thó tốt đẹp. Người Trung Ngạn chiều bảo người Dư rằng:
« Chúng ấy mặc người xem điểm chọn. Ai khá vừa ý ấy phó
mặc gió xuân đưa đấy. Đã mà, người Nhuận Chi ngâm rằng:
43a « Hoa sen đôi đóa nương khuếch hồng say. Từng sánh nhà
tiên cầm cái ngọc chủ mà nói – Say cầm lấy áo
tiêu-y gọi được dậy – Hảo hát và tiếng khúc vọng
Giang-nam »

Người Trung Ngạn cười, bảo nàng Túy Tiêu rằng:
« Tú tài đói [illegible] ý chừng mày vậy » Người Nhuận
43b Chi nhân uống rượu đam say lắm, đêm mới biết,/ đã
thấy nàng Túy Tiêu ở một bên. Cảm ơn lạ lắm. Rạng
ngày người Nhuận Chi lạy tạ ơn cho. Người Trung Ngạn
rằng: « Nàng ấy phong lưu chẳng xấu. Người phải xem
đấy » Bèn đem về phủ Kiến hưng.

Nàng Túy Tiêu tính ngộ sáng. Hằng khi người Nhuận
Chi đọc sách, thì lặng ghi đấy; bèn hay đọc nên. Người
Nhuận Chi nhân trao cho tập Cổ kim thi thoại cùng non trẻ,
bể khúc. Chưa đầy năm, hồ thiên dài thấp ngắn, với
người Nhuận Chi cũng bằng nhau.

书曰

456 昨者。柳陰一遇。道達无由。寄双眼於

半(a)時。曾咫尺而千里。始信侯門之似

(a) 半

Năm Mậu Tuất có mở chung khoa đại-tỉ. Người Nhuận
44a Chi Soạn 棋 (2) 棋 sửa trẩy / đến tỉnh quan thi. Chẳng
nỡ một chốc khỏi nhau, cũng đấy đều đi chung phương
Giang-khẩu, nơi hàng Vóc yên nghỉ vậy.. Vừa tiết Nguyên
nhật, nàng Túy Tiên mời bạn gái và người đến tháp Bảo
thiên lấy hương lễ bụt.

Khơi ấy có quan Trụ quốc họ Thân giải binh đi
chơi. Lít con mắt thấy mà đẹp lòng đấy, bắt lấy làm
của mình có. Người Nhuận Chi hầu cáo chưng triều, thì
tùy thẻn phương lấy thế mà lướt. Mọi ti tỉnh nào, viện nào
đều lánh quyền hào. Các-bút chẳng dám dưới sửa./
44b Người Nhuận Chi lòng thương xót, bèn chẳng đi vào
tỉnh thi. Một ngày, đường rộng dời bước. Thấy ngựa xem
hoa mà về, trước có kẻ quát, sau có người phò, mềm đỡ
dẫy đường. Người thoắt cái trâm, kẻ rơi cái xuyến, xa
gần lang tạ. Nối thấy nàng Túy Tiên ngồi trong kiệu đâu-tử
che rèm vóc, bởi dưới bóng liễu mà qua./ Muốn một chốc đến
45a bày lòng cũ. Song thửa trong ấy đều những họ hàng chủ nhà,
chẳng dám xông xáo. Cậu lòng xem xa, sa nước mắt bằng mưa,
chẳng hay lấy một lời cùng thông.

Thời ấy nàng Túy Tiên có nuôi một đôi chim anh-
vũ. Người Nhuận Chi chỉ đấy rằng: « Mày là vật mọn
còn hay trọn ngày cùng theo nhau, chẳng như Nhuận Chi
ngủ một mình, nằm vắng. Sao được hai cánh (羽) bay
tiến (tận) mây làm tao không đem thư đến nàng Túy
Tiên vậy thay! » Chim anh-vũ kêu ngẩy bằng chưng
dường xin đi. Bèn làm thư buộc vào thửa chân.

Thư rằng
45b Thửa nọ vậy. Một chốc qua dưới bóng liễu. Chẳng
bởi đâu được thông nói. Giữ hai con mắt chúng

海，第嫌客思之如秋。備述蓄由，倍增
深感。
忆昔，我陪詩席，子侑歌筵。不劳緣綺
之彈，辱荷紫雲之惠。笑未酬於繾綣，
46a 恨已早於分飛。鴻別燕而秋声，雲愁
秦而暝色。一則暖流蘇之張。一則寒樓
糊紙之衾。但負綉幕之欢，豈念书
之苦。
46b 每听，短墙滞雨，廢壁寒螢。長天霜
雁之征離，寂宵風笛之唱晚。每有含
情不語，掩卷長吁，对景闌怅，不能已
已。
噫，許虞侯之不作，崑崙奴之已非。
47a 應无反壁之期，空負尋芳之約。愛憑
寸楮，用寫哀篇。
鸚鵡一時飛去，止翠綃帳中。娘既
得书，復伸薛涛之箋，泚臨川之筆。脩书
以復
书曰。
妾翠綃，少倚市門，長投樂籍。調歌接
48a 曲，徒誇河右之風流。举梭齊眉未識
孟光之態度。誰知好席，便是良緣。

nửa giờ. Trông gang thước bằng nghìn dặm. Mới tin cửa Hầu chưng sâu đường lễ. Chỉn [illegible] hiềm lòng khách chưng sẵn bằng thư. Xo hiệp nguồn cơn ấy, càng thêm cảm thương lắm.

Nhớ ngày xưa: Ta chầu tiệc thơ; nàng sánh tiệc ca. Chẳng nhọc chưng gảy cái đàn Lục-ỷ; hổ đợi chưng ơn cho nàng Tử-Vân. Cười chưa đến chưng bịn-rịn. Hẳn đã sẵn chưng cách bay. Chim hồng
46a ghé chim yến mà mấy tiếng thu / Đóa mây sâu nước Tần mà nên sắc tối. Một thì ẩn chưng trướng hoa tô. Một thì lạnh chăng chăn hồ-chỉ Nhùng thăm chốn màn với chưng vui. Há nhớ / kẻ lầu sách chưng khóc

Hằng nghe, bên tường vắng dọt trẻ vũ, mặc vách vắt tiếng hàn tương. Trời nhạn chơm nhạn thả sương chưng bay cách. Đêm vắng khúc địch theo gió chưng tiếng chẩy. Hằng có, cầm lòng chẳng nói, dập từ quyển thơ dài. Gồm cảnh chạnh lòng chẳng hay dừng được

Hỡi ôi! Sự Ngu hầu họ Hứa chưng chẳng thấy làm. Sự con đòi đất Côn lôn chưng đã chẳng 同 [illegible]
47a đôi (?) / Hợp ~~đã~~ chẳng có chưng kẻ bẻ ngọc. Luống không chịu chưng nước tiên thơm. Chưng nương tấc giấy, dùng chép biên thường.

47b Chim anh-vũ một giờ bay đi đến đỗ trong trướng nàng Túy-Tiên. Nàng đã được thư, bèn duỗi bày chưng tờ giấy nàng Tiết Đào, thấp chưng bút quan Lâm xuyên. Sửa thư mặc gửi lại. Thư rằng,

Thiếp là Thúy Tiên. Trẻ nương ở cửa thị-thế. Cả dự vào sổ nhạc quan. Điệu ca, tiếp khúc, không
48a khoe chưng dòng thói đất Hà-hiếu. / Bừng mâm

48b 緣綺琴心，不假長卿之詞。華堂詩
句，酷怜杜牧之才。自喜針芥之有緣。
深庭藤蘿之得托。天台客逢客，未尽
深欢。章臺人送人，載將離恨。佳偶翻
成於怨偶，好緣转作於悪緣。

49a 恥忍棲鴉，惧頻打鴨。出入起居之
際，未免從叔；别離契闊之恨，不勝感
首。

惟餘翠娥慘掃，綠鬟慵梳。粉壁灯
49b 殘，腸春腸斷。香奩綉倦，别淚痕多。

昨承寄雁之书，倍切離鸞之想。雖
韓翃之柳暫折長條，然合浦之珠尚
还故郡。悠悠心緒，书不尽言。

tày mây, chưa biết phép thói nàng Mạnh-quang. Ai hay tiệc tốt, chín (㑋) ấy mối lành.

Biết lòng cầm Lụy, chẳng mượn chung điệu người Trường khanh / Ngâm câu thơ Hoa dường rất yêu chung

48b tài người đồ mục. Nghĩ mừng kim cải chung có duyên thẩm vui dây la chung được nương. Đình Thuần thai khách gặp khách, chưa hết thẩm vui. Chốn Chương đài người đưa người, bèn đem hồn lìa. Bạn lành thoắt nên chung

49a bạn ghét. Duyên tốt / trở làm chung duyên xấu.

Hổ nhận cùng con ác thừa đỗ. Lệ nâng khi cái vịt phải đánh. Ra vào đứng ngồi chung khỏa ấy, chưa kẻo theo nghĩa tạm. Li biệt cách 𡍚 trở (契濶) → 阻 chùng lòng ấy, chẳng suốt cảm duyên cũ

Bụi thừa, mây ngại xanh ngại vín, ven tóc 𨗩 → 𨖅 lục biếng chải. Vách phấn thửa đen tàn. Lo xuân thêm đứt ruột. Điệp (㗖 = 奞) hương khó thêu mối. / nước

49b mắt ghẽ nhiều 𤀛 → 𨭍 vết

Ngày nọ, vâng chung thư gửi chim nhạn, bội phấn thiết chung tưởng khúc li-loan. Tuy chung liễu người Hàn Hoằng tạm bẻ cành dài. Song chưng châu đất Hợp phố về quận cũ. / Đặc dặc mối lòng, chép chẳng hết lòng.

Nàng Túy-Tiêu bèn nhân cảm tất. Quan Trụ ngoảnh ~~bảo~~ bảo rằng: « Ngươi lại nhớ con đạo làm thơ phải chăng? » — Nàng Túy-Tiêu rằng: « Phải! Nhật lấy lòng thẩm đôi lứa hẳn thiết cách lìa. Chung thề một nhà chưa nguôi. Chung ước đến già đã phụ. Nay thì nước Yên tạnh, nước Sở mưa, cây liễu ủ, cây đào tươi / Lìa cách thăm thẳm, một hận nghìn đời. Ấy người đời xưa thửa mặc chê phú quí chưng trước mắt mà nhớ chung chồng bán bánh. Khinh phồn hoa làm phận ngoài mà cam chung thác sa lần » — Quan Trụ

quơi dối đáy rằng: « Ta vả lo đây. Người chỉn (1°) muốn
tinh-thần hưu-dưỡng, gắng khí lực thêm bữa ăn. Kịp
chầy mới chàng Từ, nối nhân duyên nợ cũ người. /
51a Sau đến khinh thửa sống, những-những chưng thác
chẳng có danh vậy ôi! » — Nàng Túy Tiên rằng « Xét bằng
dường ấy, ngõ hầu vâng mệnh. Chẳng vậy thì mệnh thiếp
hết ngày hôm nay vậy »

Quan Trụ quốc chẳng được chớ khiến người giữa
mời người Từ sinh. Và bảo đấy rằng: « Ta, ngôi đến thượng-
51b công, quyền / cao lộc nặng. Chửa người thết khách, ngày
tôn nghiêm chung. Ngày rày thấy mời, muốn cùng hậu,
chẳng phải cùng bạc vậy. Phương chi đất kẻ chợ, nấu gạo
châu, thổi củi quế, khôn chưng nghỉ đủ. Người đã chẳng
lấy tiếng dấu ấy làm hiềm, hợp chưng ấy yên nghỉ. Ít
khoan chưng tiền củi gạo » Bèn quét dọn gác mọn làm
chưng chốn đọc sách. Ngày khiến con tiểu-hoàn hầu
52a ở bên. Hằng khi yên ấm, / khi ra mắt, ắt lấy lời hòa
kính tiếp. Nhưng một sự nàng Túy-Tiên, vắng lặng mượng
chưa từng nói đến. Vừa khi người Nhuận Chi muốn mở
bày lời nói, thì kịp ngăn rằng: « Chưng ấy nàng bịn-
rịn, ai chẳng có lòng ấy. Bưởng nàng kia nhớ người cũng
bằng người nhớ nàng kia. Nhưng gió hoa có phiền, chưa
tiện cùng thấy. Chỉn (等) chầy đấy, khá khoan khoan
luận vậy »

Nường Thúy Tiên nghe người Nhuận Chi đến, cũng
muốn sấm lòng ra mắt hỏi. Song nàng kì thiếp chúng
nhiều. Quan Trụ quốc kia lại giữ ngừa quá nhặt, chưa
từng chưng trong nửa bữa được nhân khi tiện vậy.
Một ngày quan Trụ quốc sớm chầu chưa thôi. Rình
52b chưng thiếp khi ngủ lắm /. Bèn rén đến phòng học. Thảo

其一

小塔破屧落苔衣。客舍淒涼独掩扉。

青鳥不來春信晚。莎庭漠漠又斜暉。

其二

53a 月殿長寒鎖翠眉、仙娥何日是歸期。

相思豈直无佳句、不把文章怨別離。

khi người Nhuận Chi ra nơi khác. Thấy trên vách bài (đề) thơ hai thể tuyệt-cú rằng:

Thửa thơ thứ một:

Thềm mọn dép nát bước giải chồn rêu in ~ Nhà khách lạnh lẽo một mình khép cửa ~ Chim thanh-điểu chẳng lại tin xuân muộn ~ Cỏ sân sát sát lại giại mặt trời xế

Thửa thơ thứ hai

53a Điện nguyệt lạnh dài khóa ngăn kẻ mây xanh / Nàng tiên ngày nào thật hẹn về ~ Cùng nhớ nhau há những chẳng có câu lành ~ Chẳng lấy văn chương hằn nối cách lìa

Hằn muốn nối họa, đã nghe tiếng huyền linh ngựa hầu đến cửa vậy. Bèn chẳng ắt (果) đáp blả. Lại một ngày, khiến thửa con đòi yêu là nàng Kiều Oanh đến buồng người Nhuận Chi cầu xin nắm. Người Nhuận Chi rụng (?) đấy. Thửa nàng Kiều Oanh rằng: « Lòng nàng Tuý Tiêu chúa

53b khiến vậy. / Nàng Tuý Tiêu lấy rằng lang quân chẳng ai bạn cùng, khiến thiếp thay nàng gối chiếu, bằng nàng Tuý Tiêu chưng ở chiếu đan vậy. »

Người Nhuận Chi nghĩ cho đấy. Bữa ấy tin trái ít thông, mà chưng lòng trong cửa buồng được thông vậy. Thời ấy hầu đến đêm trừ-tịch. Người Nhuận Chi nhân rồi, thửa quan Trụ quốc rằng: « Mìn lấy chưng có ân ái trong lòng đường xa lại đấy làm khách, mà gang thác non Vu một tin chẳng đến. Ngày tháng thoắt qua, năm lạc rằng muộn. Chưng sự blả châu, chẳng dám lại nói. /

54a những trông trước rèm một chốc, thấy được chút giờ, bày nỗi biệt li vậy. »

Quan Trụ quốc gật đấy rằng: « Lại đọc trước và

đêm nửa, chỉn (只) thật ấy đêm lành. Ta hợp xá chúng nàng nường Liễu-chi người Xương-lê, buông chúng nàng Cam khách người Nghi-thành. Quyết chẳng cầm lòng người thuở muốn mà riêng tai mắt chúng vui. Người xảy 乍 ít chờ, mựa hiềm muộn vậy » Người Nhuận Chi dạ dạ mà lui.

Đến thuở đêm ấy, đốt đèn chẳng nằm. Ngóng trông, hơn
54b một giờ./ Nên một canh ở bên cụm trúc, lướt-thướt, có tiếng lê dép. Mở cửa rước đấy thì thấy con ở Thanh-y. Hỏi thuở sự lại, vậy thì thấy đưa cho chúng trà. Ít một giây chúng trước cụm hoa, nghe lắc-cắc có tiếng gõ cửa. Vén áo đến đấy thì thấy con đòi Xích-kiếp. Hỏi thuở sự lại, vậy thì thấy đưa cho chúng rượu. Hầu quá nửa đêm, chỉn (只) dứt tiếng tăm. Cả mất thửa lòng trông

Rạng ngày bảo nàng Kiều loan rằng: « Vì ta bảo nàng
55a Thúy Tiêu./ Ta đam ở cõi dục chưng tây, vui ở lời ngọt chưng đôi. Sao có ở chưng trước tiệc-bôi-chuốc dưới lòng? bày nói còn chẳng khá được. Phương chi trông [nắng:] hay bla chúng con đòi người khâu-giao, mở chúng cửa các người
55b Kẻ-trọng vậy ôi./ Muôn một thói lang kị mông lông, tính quí dám thấy ghét. Ncếm dữ để gây chúng mộng mảy. Cành ngôi phải tra chưng rìu búa. Ở ta thì lâm mất lo, mà đứa
56a kia lâm được thửa vậy. Về vậy vay, về vậy vay?/ Há khá lấy chưng có tơm hạt châu mà lại chưng hàm rồng đen vậy!

Nàng Thúy Tiêu lại khiến nàng Kiều Oanh bảo Nhuận Chi rằng: « Thiếp thửa mặc đấm đĩa lắm, thiếu một chốc thửa như nàng Lục Châu. Chỉn (只) lấy Lang quân còn ở. Ngày hôm nay, 明→昞(書) nói sự về, biết lấy gì bla ước. Thiếp mừng tiếng bản triều có lệ cũ: hằng chưng đêm rằm tháng (Giêng ◊), ở Bến Đông, chốn thửa nước nhiều, mở hội Cây
56b hoa. Hết trong thành, nhân vật xem/ấy dường như vạch

dụng. Anh bằng chưa nỡ xa bỏ, hợp chúng kì ấy, xem đợi đấy. Rõ bóng loan, hợp đôi phượng, ở khi ấy một cơi cắt. Thiếp xảy 異 nhận thác mặc chờ»

Lòng người Nhuận Chi bèn quyết. Quan Trụ quốc yêu thửa người Nhuận Chi đi vậy. Nhiều thêm của cho-Vàng tiền, cái lụa, từng chẳng tiếc tốn. Người Nhuận Chi đãy(通→遇) chở lấy mà về. Giữa đường gặp con đòi già bảo rằng: «Lang quốc được chẳng lo ru? (窂→牢) sao gầy bớt chẳng giống tựa ngày xưa» Người Nhuận Chi bảo lấy cớ ấy, và bảo lấy chưng lời ước nàng Túy Tiêu. Con đòi rằng: «Sự ấy dễ vậy. Hợp vì lang quân hết sức.»/

97a Đến đêm rằm tháng giêng, cùng tới Bến Đông. Ắt (果) thấy nàng Túy Tiêu bởi trong và cố xe chưng bến nước dong xem. Con đòi lấy thửa dùi sắt trong tay áo đánh mát kẻ chiêu đam. Đứa cầm tàn, người phò kiệu, một thôi vỡ chạy, 譖→潛 tiềm trường trong muôn chúng cướp lấy đi.

Đấy đây cùng xem nhau thương mừng giao hợp. Song còn lo phải đứa kia thửa biết, mắc 撲 gặp đòn bắt. Túy Tiêu rằng: «Đứa kia lấy chưng tư chất hèn mọn, đang chưng dùng người Vệ, người Hoắc. Kẻ trách, kẻ cầu, người xin, người

57b gửi, cửa bằng canh sôi./ Báu bối vàng bạc chưng chứa đầy dẫy, náu mà lướt ra ngoài. Dù chẳng lo quỉ đốt chảy, chỉn lệ của trái chẳng bởi đâu mặc tiêu tan vậy. Tội đầy hẳn lắm, thế ắt chẳng dài. Nhưng (1º) thế lửa còn thịnh, hun nồng khá rái. Chẳng bằng náu hình lánh dấu, lột dép để (=bỏ) hương thôn, khiến chớ tai mắt chưng lo, ngõ kẻo của sân chưng họa.» Người Nhuận Chi vậy nghe thửa chước; tiềm đến phủ Thiên-trường, nương người bạn họ Hà ấy.

Niên hiệu Đại-trị năm thứ 7, quan Trụ quốc lấy vì sự xa-xỉ
58a phải tội. / Người Nhuận Chi mới đến Kẻ Chợ, đỗ 擢 được
biểu 魁 tiến sĩ. Bèn vợ chồng đến gửi vậy.

Hỡi ôi! chúng người chẳng ngay, vua đừng 肅→中 trung hồ lấy làm tôi. Chúng gái chẳng chính, sĩ tầng trung hồ lấy làm vợ. Nàng Tuý Tiêu ra bởi dòng xướng nhi, vốn chẳng có đức lành. Người Nhuận Chi cắt thửa lòng chiều,
58b chi mà vặn vặn dường ấy? Lấy làm / thửa hiền vay, thì kìa vợ người Trương, nọ vợ người Lí. Lấy làm thửa sắc vay, thì hoặc (惑) người Dương thành, mê người Hạ-thái. Chỉn (顧) bèn để chúng khi đi khi tới, nhẫn-nhục đến cùng người. Mó đầu hùm, vuốt râu hùm, hầu chẳng khỏi miệng hùm. Bằng người Nhuận Chi ấy, thật khá răng dĩ vậy.

59a XV 沱江夜飲記

丙寅岁，陈废帝出猎。止沱江北岸。夜開張飲。有一狐由山脚投南而往。道逢老猿，謂曰："昌符君相有事山間。屬意於吾曹厚矣。飛潜之命悉於罗繳。纔滕六之雪未降，巽二之風緩來。子其
59b 危矣。'若非掉尾乞怜，必致犂庭掃穴。吾欲挺身径往，以一言止之。子独不樂從乎。"

老猿曰："吾子能持説刃，以言話
60a 解圍，誠為快举。只恐言詞不應，彼又生心，将預林木池魚之患。独不見華表狐精之事乎。"狐曰："從王而猎，多
60b 武人也。胸中欠張華博物，目下无温嶠高見。保无他也。"

遂各化二丈夫而去。一称袁秀才。一称胡處士。夜叩行宫。因内人附奏曰：
61a "臣闻。圣人在御，乾坤清寧。明王懋德，鳥獸咸若。

"今主上當亨泰之時，為民物之主。固直布蒐貫之網，張礼士之罗。當
61b 沐而握髮，登车而虚左。以蒲輪驷

59a ## XV Chuyện uống đêm trên Sông Đà

Năm Bính dần, vua Phế đế đời nhà Trần ra đi săn Đông sông Đà giang, ngăn bên bắc. Đêm mở trướng làm tiệc uống rượu. Có một cái cáo bởi chân núi, hướng bên Nam mà đi. Giữa đường gặp cái Vượn già bảo rằng: « Chúa tôi nhà Trần năm Xương phù có sự chưng trong núi. Độc lòng chúng chúng ta lắm vậy. Chưng mệnh loài phi tiềm treo ở tên lưới. Dầu chẳng tuyệt thân đằng-lục chưa xuống,
59b chưng giờ thậm tổn nhi khoan lại, người thửa nghèo vậy / Bằng chẳng vẫy đuôi xin thương, ắt đến cày săn quét lỗ. Bao muốn tót mình thẳng sang, lấy một lời ngăn đấy. Người một chẳng vui theo ru? »

Vượn già rằng: « Gã ta hay cầm lời nhọn sắc, láy
60a nói năng cổi vậy. Thật làm vui cát. / Chỉn (只), lệ lời nói chẳng ưng, đứa kia lại ra ngờ; hầu dạ chúng lo dường hoa lâm mộc, ương trì ngư. Một chẳng thấy chưng sự cột hoa-biểu, tinh cái cáo kia ru? » — Cái cáo rằng: « Theo vua mà đi săn, nhiều người bên vũ vậy. Trong <u>nương long</u> thiếu
60b có người Trương Hoa rộng biết vật. / Dưới con mắt chẳng như người Ôn Kiều cao soi thấy. Trọn chẳng sợ chi vậy. »

Bèn đều hoá làm hai người trượng phu mà đi; một xưng làm Tú tài họ Viên, một xưng làm xử sĩ họ Hồ. Đêm gõ cửa hành cung, nương người quan nội gửi tâu rằng:

61a « Tôi mừng tiếng. / Đứng thánh nhân ở ngôi, thì Trời Đất trong yên. Đứng linh-vương đức cả, thì muông chim đều thuận.

« Nay bệ trên vừa chưng thời hanh-thái, làm chúng chúa dân vật. Chỉn ([illegible]) <u>hẹp</u> mở chưng lưới cầu hiền, trương chưng giềng đãi sĩ. Đương gội mà rẽ tóc; lên xe mà
61b không bên tả, / Lấy xe bồ, ngựa tứ mà săn lấy chưng

馬而措兎罝之貲，以厚幣卑辞而弋
冥鴻之士。使羽侯朝者，潤澤斯民。
62a 一世蒼生，驅而歸仁壽之域。何至
格熊伐兎，侵山虞之職乎。”

時帝方醉欲寢。命首相季犛延入
62b 見。席于賓階之下。且諭以遊畋古制
胡可廢也。胡曰：“夫犀象之驅，以除田
害也。蒐苗之閱，以講武也。渭陽之于
為非熊之叟也。張耀戎卒，於是有紅
63a 之蒐。誇示胡人，於是有長楊之射。今
則不然。當夏而興勞民之役，非其時矣。
蹂穀而肆從禽之欲，非其所矣。掩澤而
囿穷山而火，非其礼矣。公何不上啟
63b 圣明，暫还龙御，使人物咸安其性哉。”

季犛曰不可。胡曰：“吾哀微禽
羼獸。為之請命。若高材疾足，豈不能
避举於南山之南，北山之北。寧能效守
株待兎耶。”

季犛曰：“君王此举，非淫原獸，非
64a 縱禽荒。第闻此處有千岁狐精。故欲
大举勦除，使奸无所容。妖不妄作。其
他非所預也。”

người hiền đánh lưới thỏ. Lấy của nhiều lời tốn mà săn
lấy chúng sĩ cao bay cánh hồng. Khiến làm phép tắc trong
62a triều, nhuần ơn dân nầy. / Một đời thương sinh, giống
mã về chưng cõi nhân thọ. Sao đến bắt muông hùng
đánh con thỏ, xâm chưng chức Sơn-ngu vậy ư »

Thời ấy vua Trần vừa say muốn ngủ. Khiến Thủ.
62b trưởng là / Qui-Li mời vào cho ra mắt. Tiệc bày ở chưng
dưới thêm khách. Và ngỏ lấy "chơi săn là lệ đời xưa,
sao khá bỏ vậy" Hồ xử-sĩ rằng: « Hễ chưng đuổi con tê,
con tượng mặc trĩ giống hại vậy. Chưng sửa việc săn, việc
miếu mặc giảng việc võ vậy. Chưng săn đất Vị-dương
vì chưng ông già chẳng phải muông hùng vậy. Phô bày quân
63a sĩ chưng ấy có đi săn chưng nơi đất Hồng / Khoe bảo người
Hồ chưng ấy có tập bắn chưng cung trường-dương. Nay nhà
Trần thì chẳng vậy. Vừa mùa hè mà dấy chưng việc nhọc dân,
chẳng phải thửa thời vậy. Dày lúa mà ruổng chưng muôn
theo muông chim, chẳng phải thửa chốn vậy. Đón chầm mà
vây rất núi mà đốt, chẳng phải thửa lễ vậy. Người sao
63b chẳng lên ngỏ tâu khanh minh / tạm trở lại xe rồng. Khiến người
cùng vật đều yên thửa tính vậy thay.»

Ngươi Qui-Li rằng: « Lời ấy chẳng khá » — Hồ xử-sĩ rằng.
« Ta thương loài chim mọn, muông nhỏn, vì đấy xin mệnh.
Bằng kẻ tài cao chân kịp, há chẳng hay xa cất ở chưng
bên nam núi Nam, chưng bên bắc núi Bắc. Sao hay bắt
chước người giữ cây đợi thỏ ấy vậy vay.»

64a Người Qui-Li rằng: / « Nhà vua cất làm việc ấy, chẳng
phải đắm thú ngoại nội, chẳng phải say sự chim. Chỉn [illegible]
mảng tiếng chốn ấy có tinh con cáo nghìn năm. Vì vậy muốn
cả cất săn trừ, khiến loài gian chẳng thửa dùng, loài gở
chớ loạn đàn lắm. Thửa loài khác chẳng thửa dự đấy vậy»

熹目胡微笑。季聲問故。胡卒然應
曰："豺狼当道。安問狐狸。" 季聲曰："何謂
64b 也。" 胡/曰：方今圣化未敷疆場未靜。蓬
戟狂猘猖吠於南方，李瑛餓虎咆哮於
西北。吳陛之鴟張雖殄，唐郎之鼠竊猶
65a 存。/何不挽聖人之弓，按天子之劍。仁為
羈絆，美為干櫓，甲胄之以忠信。爪牙之
65b 以豪傑。謹脩筦以御难制之將。/厲弧矢
以威不服之邦。使彝倚穷寇，檻送兇渠。
一鏃不遺，隻輪无返。舍此弗為，顧乃區
區於矰繳之末。雖獲獸如丘山，僕不取
也。"

66a 季聲許之。 二人暗喜曰：吾得請
矣。 因拳白浮鍾。高談致理。言如湧泉。
終莫能屈。

季聲愠曰："吾嘗面折明人，口伐
66b 占冠。驚筵雄辯，未少挫衄。/ 子非山妖
野魅，何其詞鋒犀銳乃甴有力也。"

二人怒曰："公為首相，当薦進人
物。以為国家之器用。而乃妬賢嫉能。
豈书之所謂人之有技若已有之之謂

Viên tú-tài liếc Hồ xử-sĩ ít cười. Người Quí-li hỏi có sao. Hồ xử-sĩ thoát vậy ứng thưa rằng: « Muông sài muông lang đang giữa đường, sao hỏi con hồ con lái. »
64b — Người Quí-li rằng: « Sao rằng vậy? »/ — Hồ xử-sĩ rằng: « Vừa nay nhà Trần giáo-hóa thánh chưa ra ngoài, biên cãi chưa lặng. Giặc Bồng-Nga là 獠+獠 muông ngốc sủa cắn chúng biên phương Nam. Đứa Lí Anh là hùm đói đăm-hăm chúng biên bẩy-bác. Đứa Ngô Bệ chưng như diều bay ra đã
65a chết. Giặc Dương-đang chưng như cái chuột trộm/ hãy còn. Sao chẳng trương chưng cung thánh-nhân, cầm chưng gươm thiên tử. Lấy nhân làm cái đệm cái dây, lấy nghĩa làm cái mộc cái khuẩn. Lấy chưng ngay tin làm mâu ma. Lấy chưng hiền ngỏ làm nanh vuốt. Ghìn dây lòng mặc trị chưng tướng khôn
65b chế./ Đặc cung tên mặc 㭊 (戯) chưng nước chẳng phục. Khiến đón bắt đứa giặc cùng, quẩy tống đứa dữ cả. Một may tên chẳng bỏ sót, chiếc bánh (?) xe chẳng được về. Bỏ ấy chẳng làm, đoái bèn cạy cạy buộc dây tên chưng sự mạt. Tuy được
66a muông bằng/ rừng núi, mìn chẳng lấy vậy »

Người Quí-li nghe cho đấy. Hai người mừng thầm rằng: « Ta được lời khinh vậy » Nhân uống; bèn cất chén lớn; phạt, bèn rót lướt chung. Nói cao lí rất, lời bằng suối chảy. Trọn chẳng hay khuất

Người Quí Li hẵn rằng: « Ta từng biết được người nhà Minh, miệng nén được giặc nước Chiêm. Lời trời mạnh
66b kinh hết trong/ tiệc, chưa chút dời-dộn. Người chẳng phải yêu tinh trong núi, thần muộc ngoài nội; sao thừa lời nhọn bén sắc bén dường ấy, có sức vậy? »

Hai người ấy giận rằng: « Người làm quan thủ-tướng, hợp dâng tiến kẻ nhân vật mặc làm chưng giống dùng nhà nước, mà bèn ghen người hiền, ghét kẻ

乎。"

67a 季彝陖容致謝且劳之曰:"吾等
堂代无卿等人物。何不焚荷芰謝魚鰕。
起南陽之臥龙。展士元之驥足。脫跡
而卿相,釋褐而軒裳。功加当時,名垂
67b 後世。何至'枯死岩穴,誰復知之。"

二人笑曰:"我等寄迹烟梢,栖踪
雲窟。睡則草鋪茵簟,渴則泉供酒醴。
霞絆吾脚,麋鹿群吾遊。山中赤吏吾
68a 耐从之朋。長鬚主簿吾忘年之友。'但
知嵢松而茹栢,嘯月而吟風。庶幾不
落坐網。豈能為当時拔一毛哉。"

因相謂曰:"吾曹放浪,本自不羈。
茁以詩鳴,有声岩穴。今夕陪飲,可无
一言以記實乎。"

胡郎吟曰

飲了清泉又碧灘。悠悠名利不相干。
68b 雲边石窟跳身易。世上坐笼着脚难。
日落眠残山塚逈。更闌听倦夜氷寒。
烟霞此去无踪跡。子我相期久遠看。

熹亦吟曰

có tài. Há kinh Thi chẳng thừa rằng "người chẳng có tài
67a bằng mình, có đâu chẳng rằng vậy ôi" »/ — Người Qui-Di
đổi mặt mũi, rất tạ, và an-ủi đấy rằng: « Ta lận
đang đời chẳng có kẻ nhân vật bằng chúng người. Sao chẳng
đốt áo sen âu, giã bạn cá tôm, dậy chúng rồng nằm
đất Nam dương, ra chủng chân ngựa người sĩ-nguyện
Trút dấu nhẫn mà làm khanh tướng, bỏ áo vấn mà mặt
67b xiêm rộng. Công hơn đang thời, danh để đời sau./ Sao đến
khác khô hang núi, ai lại biết đấy.»

Hai người ấy cười rằng: « Chúng ta gửi dấu trên
cành khói, náu hình trong hang mây. Ngủ thì áng
cỏ trải làm đệm chiếu; khát thì nước suối dâng làm
rượu ngọt. Khói rừng bạn chân ta, hươu nai bầy chơi ta
Sơn trung xích lại (khỉ) ấy là chúng bạn quen lâu cùng ta.
Trường nhiệm chủ bạc (= dê) chúng bạn quên tuổi cùng ta./
68a Những biết ăn thông mà nếm bách, chiệu trắng mà cột
gió, ngõ hầu chẳng sa lưới phàm. Há hay vì đương thời
bạt một lông vậy vay!» Nhân cùng bảo nhau rằng:
« Chúng ta buồng tuồng. Vốn nghỉ chẳng bận. Thủa
trẻ lấy đôi hay thơ có tiếng trong hang núi. Đêm nay
giúp tiệc rượu, khá chẳng một lời mạc chép sự thật
vậy ru»

Hồ xử-sĩ bèn ngâm rằng:

« Uống suối trong rồi lại gềnh biếc ~ Những những danh
68b lợi/ cũng chẳng cầu chi ≈ Bên này nơi hang đá dễ
lánh mình ~ Trên đời cũng lồng bụi khôn dậm chân ≈
Mặt trời lặn ngủ thôi, đỉnh núi xa ~ Lậu canh tàn
nghe mỏi giá đêm lạnh ≈ Khói ráng chốn ấy đi
chẳng có dấu-diếm ~ Người tớ cùng hẹn xem lâu xa.

Viên tú-tài cũng ngâm rằng:

万鑿千溪有徑通。悠然拂袖任西東。
興來逐伴春山雨，愁去分携别浦風。
湘嶺无声啼落日。楚天有淚泣鸾号。
我投林木君岩穴。堪笑求安計不同。
吟罢辞去。季犛密令人踵後。
62b 將及林腰，各化狐猿而去。

嗚呼天地生物而厚於人。故入為
万物之灵。雖鳳凰之灵鳥，麒麟之
仁獸，亦物也。沱江之譏論，胡以人
而屈於物。
噫有由矣。蓋季犛之心術不正。故
物中妖怪得以肆其侮弄。使正直
如魏元忠，尽忠如張戍先，彼將听講
守火之不暇。又何争辯之敢。
吁滄浪之水，清兮斯濯纓，濁兮斯濯
足。皆自取之也。

« Vạn rặng nghìn ngọn có nẻo không ~ Xa vậy rủ tay áo mặc đi bên tây bên đông ≈ Hừng lại theo bạn thửa
69a mưa núi xuân-sơn /~ Sầu qua phận tay khi gió bến biệt-phố ≈ Đỉnh non Tương chẳng có tiếng kêu khi mặt trời lặn ~ Chốn nhà Sở có nước mắt khóc thửa mối trường cung ≈ Ta về rừng rậm, người hang núi ~ Kham cười chước cầu yên chẳng đồng

Ngâm thôi, từ đi. Người Qui-Li tiễm khoản người
69b theo sau. / Hầu đến yêu (eo?) núi, đều hóa cáo vượn mà đi.
腰脥 lưng

Hỡi ôi! Trời đất sinh vật mà hậu chưng người. Vì vậy người làm đứng thiêng chưng muôn vật. Tuy chim phượng hoàng chưng chim thiêng, muông kì lân chưng muông nhân, cũng là vật vậy. Kí Đà-giang chưng nghị luận, sao lấy người mà khuất chưng vật? Ôi có nguồn cơn vậy.

Tượng người Qui-Li chưng tâm thuật chẳng chính. Vì vậy trong vật gỗ lạ được mặc ruồng thỉn để lớn. khiến
70a ngay thẳng bằng người Ngụy Nguyên-Trung./, hết ngay bằng người Trương Mậu Tiên. Đứa kia hầu nghe lời giảng, giữ bếp lửa chưng chẳng hay rồi. Sao lại có chưng dám tranh 喏咻 sôi sàng. Ôi chưng nước sông Thương-lang trong vậy bèn giặt giải mạo. Đục vậy bèn rửa thửa chân 講 → 調 Đều nghỉ lấy chưng đấy vậy.

QUYỂN BỐN

1a XVI Chuyện Con gái Nam Xương

Nàng họ Vũ tên là Thiết là con gái huyện Nam Xương vậy. Thầm lặng ngay lành, gồm có tư chất lạ. Cùng một làng có người Trương sinh mến thửa mắt mũi nết na. Hỏi chưng nhà mẹ; dùng vàng đỏ trăm lạng nạp lễ cưới. Song người Trương sinh tính nghỉ nhiều nghi, ngừa giữ quá lắm.
1b Nàng họ Vũ cũng động noi lễ phép, / chưa từng lấy sự tai mắt thấy lật lòng

Ở chẳng bao lâu, có chưng việc nước Chiêm thành, cả ra quân sĩ. Người Trương tuy họ cả, nhưng chẳng học thi thơ, chưa khỏi hàng ngũ. Bèn chép vào xích-tịch đồ-thứ ở trước, khi ra binh.

Đến khi đi, thửa mẹ sấn rằng: « Nay mày tạm theo trong quân, xa lìa dưới gối. Tuy chưng hội công danh, từ xưa họa gặp. Song chưng trong binh cách, giữ mình làm cả.
2a Ngõ thửa biết khốn (khó) mà lui/, liệu sức mà đánh. Chớ tham chưng gieo mồi thơm, nghỉ lấy chưng vạ cá mắc. Quan cao tước trọng, nhường kẻ khác tuổi trẻ. Ngõ kẻo phải mẹ già thửa lo vậy.» Người Trương-sinh quì dài chịu lời dạy.

Nàng họ Vũ và nâng chén rượu đầy bảo rằng: « Lang quân đi việc ấy, thiếp chẳng dám ước Chàng cầu chưng đeo ấn phong hầu, mặc chưng áo gấm về quê. Chỉn ?. nguyện chưng ngày trở về đeo được hai chữ bình yên lại
2b đem/ về vậy. Chỉn (第) thửa lo ấy, việc binh khốn xa liệu, trong cơ chưa khá nhắm. Rợ ngóc sợ trốn, tội quân vua đóng lâu ngày. Thế phá trúc muốn chưng tâu công cả. Đến mùa dưa, lần chưng hẹn thay giữ. Khiến thiếp trẻ bận lòng
3a mẹ lành mang lo. Trông phiến nguyệt chốn Tràng-an/ thì nện

chưng cóc chống rét cho người viễn-tai. Thấy cảnh đường
dủ đường nát khi động chưng lòng xa nhớ tới kẻ thu-lâu.
Dù có tin thư nghìn hàng, chín (九) lệ chẳng có chước được
tiện lân (=cái) hồng vậy »

Nói rồi, kẻ chiêu đam chàng bà chàng sụt sùi khóc
sa nước mắt. Đã mà, tiệc ghĩ nhau bên thôi, cờ hành.
chinh xẩy phân. Cất mặt coi, vẻn vẹn vậy. Đã thật ý
tứ ghĩ chối quan sơn.

3b Thời ấy, nàng họ Vũ đã có thai. / Bữ ghê về sau,
kịp một tuần mà sinh. Lấy chữ Đản 誕 đặt tên cho
thửa con. Ngày qua tháng lọn, xẩy đã nửa năm. Hằng
thấy cái bướm bay ngoài vườn, mây bẫn ám đầu núi, lưỡng
thâm chừng hẫn gói bể ven trời.

Mẹ chàng cũng lấy cớ nhớ chàng bặn..bịt, bèn
nên bệnh. Nàng họ vỗ vì rước thầy lễ bụt, cầu cốt,
khấn quỉ. Và lấy lời tốt trăm phương mơ nói. Song
4a lịm lịm nhiệm bệnh, gầy, thế ắt chẳng dậy. / Trối cùng
nàng họ Vũ rằng: « Tươi héo ở trời vậy, dài ngắn ở mệnh
vậy. Ta chẳng là chẳng muốn vui đợi con hiền, gượng thấm
cơm cháo. Nhưng lòng tham chẳng no, vận ách khôn trốn.
Lậu canh hết chuông kêu, số cùng, khí trái. Mình tàn suy
rụng, nghèo ở hôm sớm. Chẳng kẻo lấy sống thác cùng lụy.
Con nghỉ cách trở, sống chết ở nơi đâu. Chẳng biết chốn
nào khá báo ơn vậy. Ngày khác trời giúp thửa lòng tin,
4b yên cho lấy phúc lộc, / dòng thế cả thịnh, con con cháu
cháu. Xin trời xanh kia chớ phụ dâu mới, bằng dâu mới
chẳng chẳng phụ mẹ già vậy » Nói rồi mà mất. Nàng
họ Vũ bối-rối vậy thương nên gầy. Chưng táng tế phép tắc
một xem bằng cha mẹ thửa sinh.

Đến sang năm, giặc Chiêm ngày tới chịu trói 討. Việc

sư lại mới cỗi. Người Trương sinh đến nhà, thì mẹ già đã
từ nhà, con trẻ đã học nói vậy. Hỏi mộ mẹ thửa ở đâu,
dắt con một mình đi.

Con bèn kêu khóc chẳng khứng đi. Người Trương-
Sinh ngăn (=dừng) đấy rằng: « Con chớ khóc mà nhọc lòng
5a cha ít (亦) / cả thương cảm » — Con trẻ rằng: « Người cũng
là cha ru? Người chỉn [illegible] hay nói khác chẳng bằng cha
thửa nọ lặng vậy bẩn-bặt vậy »

Người Trương sinh lấy làm lạ, hỏi gạn thửa tuồng. Con
trẻ ấy rằng: « Thời người chẳng ở nhà, hằng có người trai
mỗi đêm bèn lại. Mẹ Đản đi thì cũng đi, mẹ Đản ngồi
thì cũng ngồi. Song chưa từng đến cùng con là Đản này
dắt ôm vậy » Người Trương sinh tính vốn hay nghi hoặc.
Đến khi nghe lời con nói, thì chưng ngờ sự "cuốn sẽ [illegible] (?)
xin lửa" kia rễ bấm càng sâu, gắn mà chẳng khả cỗi
vậy. /

5b Về liền ra lời tỏ giận. Nàng họ Vũ khóc rằng: « Thửa
hổ lấy cửa khó phúc về họ sang. Chưa đủ chăn đệm chưng
vui, đã nhọc yên ngựa chưng đi. Lìa cách ba năm, trọn vẹn
một tiết. Tráp hương hộp phấn, lâu đã nguội lòng. Dặm liễu
đường hoa, chưa từng đạp gót. Sao có lòng dối nết bạc bằng
chàng chưng thửa nói vậy thay. Xin dãi lòng ấy mặc cởi
lo ngờ. Chớ lấy thấy xem bằng nàng Huyền. thê, sau khiến
ngậm (cấm? [illegible]) oan như nàng Biểu. ngọc »

6a Người Trương sinh trọn chẳng tin. Song gạn hỏi thửa
lời ấy bởi chốn đâu lại, thì giấu lời con chẳng nói. Chỉn
[illegible] lấy lời khác làm thật đấy. Xỉ-nhục nhiều phương.
Đòi thời [illegible] ng đuổi. Tuy láng giềng chưng bảo, họ hàng chưng
nói, chẳng nghe vào tai vậy

Nàng họ Vũ chẳng được chớ, xin rằng: « Thiếp thửa

6b mặc gửi mình chung lương-nhân, lấy thửa có đạo / hợp
nhà chung vui, có bóng cây cả chung yên. Há hẹn lời
gièm pha bằng núi, lòng ân ái dường lá. Nay thì bình
chìm, trâm gẫy, mưa tan, mây cuốn. Rụng chưng hoa phù-
dung nơi ao trong, rơi chưng cành dương liễu khi gió
tây. Hoa kia tủi cành mà khóc khi sương. Én nọ lìa
màn mặc kêu tiết xuân. Nước khơi buồm lẻ chẳng kham
lại lên non Vọng-phu vậy» /

7a Bèn trai giới gội tắm. Tới sông Hoàng-giang, ngửa
mặt lên trời tỏ rằng: « Thiếp bạc mệnh này, cửa nhà
duyên mỏng; chồng con ghẫn ghét. Uổng chịu chưng chê
vô cớ, bỗng mang chưng danh chẳng sạch. Thần bên sông
có biết, xin cho soi xét. Thiếp bằng khi đứng ngồi bui
cẩn tín một chẳng có khác. Vào nước xin làm chưng
7b hột châu nàng Mị-nương. / Xuống đất xin làm chưng ´ a
cỏ nàng Ngu-cơ. Dù hoặc hai ba thửa nết ngay vạy chẳng
hằng, dưới thì đầy chưng ruột cá dải, trên thì no
8a chưng mỏ diều cắt / Chớ lường khiến bàng-nhân lấy thói
Hà-gian thấy cười.» Nói rồi, nghỉ gieo mình xuống chưng
dưới nước.

Người Trương-sinh tuy hẳn thửa thất tiết, song chốn
tới chốn sáng xảy cách, cũng động lòng thương. Trăm chước
tìm-tòi, trọn chẳng hay được. Một mình ở buồng không.
Đêm đêm sấp đốt (炷) đèn lạnh, nằm chẳng nên giấc.

Con trẻ ấy xảy nói rằng: « Cha Đản lại đến vậy»
Người Trương-sinh hỏi: « Ở đâu?» Bèn chỉ trong vách
bóng đèn, rằng: « Ấy vậy». Bưng, nàng họ Vũ ngày bình
8b nhật ở một mình / hằng chiếu chỉ bảo con. Người Trương
sinh và biết thửa oan, trọn chẳng khá nài sao.

Thời ấy cùng một làng với nường họ Vũ có người

Phan lang ấy. Ngày trước ấy làm độ-trưởng sông Hoàng-giang. Đêm hằng chiêm bao thấy con gái mặc áo lục thường kêu xin mệnh. Đến sáng ngày, có gã hàng chài lấy cái rùa vỏ lục, rồi đến dâng. Người Phan ngờ trong chiêm bao thuở cảm, bèn buông sống đấy.

Rồi năm Khai-đại nhà Hồ, có nguỵ là Trần Thiêm Bình về nước, phạm cửa ải Chi-lăng. Người Phan cùng người làng vượt bể lánh đấy, phải cơn táp thuở đánh cùng thời
9a đắm / thải. Thây chìm bên núi trong bể, đến chốn Qui-động. Bà Linh-phi thấy đấy rằng: « Ấy chủ nhân giúp sống ta vậy » Khiến thoa lấy giường hồng lăng noãn phiến 紅綾暖扇, rồi lấy phương hỏa triện thần đan. Phút giây lại sống.

Thấy cung gần cửa ngọc, nhưng các tinh thần cuồng, con mắt mê, chẳng biết mình trong đời đã ở cung thủy-tinh vậy.

Bà Linh-phi vừa mặc chưng áo vẽ mây gấm, rắc 粉
9b ngọc, lê chưng dép vẽ ráng tan thiếp vàng. / Cười bảo người Phan lang rằng: « Thiếp là Linh-phi chốn Qui-động, chưng phu nhân vua Quảng-lợi ở bể Nam vậy. Nhớ thuở làm con trẻ, từng chơi bãi sông, phải người hàng chài thuở bắt được. Xảy vậy, thác chiêm bao, thoát bèn được đội chưng ơn. Ngày rày cùng gặp, há chẳng phải trời mượn tay chúng ta mà trả chưng ơn người ru! » Bèn đặt yến ở các Triều-
10a dương. Nàng lại tần đều ở đấy, / dưới quân nhạc mà dứ buông tơ dài, chẳng biết thuở số nào

Trong có một người ít giồi son phấn đỏ, rất giống nàng họ Vũ. Người Phan dõi thời xem trộm mà chẳng dám nhìn vậy. Yến rồi, thuở người ấy bảo người Phan rằng: « Thiếp với người vốn cùng làng ngõ. Mới vậy cách mặt

lấy làm người đường sá cùng xem nhau, lặng vậy chẳng
có tình.» Người Phan và cối biết hắn thực nàng họ Vũ.
Nhân gặng "I hỏi nguồn cơn lại. Nàng họ Vũ rằng: « Thuở
ngày trước chẳng may nhục phải vu cho lời nặng, bèn gieo
mình xuống sông nước. Chúng tiên dưới Thủy-tào thương
10b thiếp chẳng có tội, rẽ mở đường nước, nhân được chẳng
thác. Chẳng vậy, thì đã táng vào chưng bụng cái nguyên
cái đào. Sao được cùng người gặp-gỡ vậy ru? »

Người Phan rằng: « Người bay, nghĩa chẳng phải như
nàng Tào nga, hồn chẳng phải như hồn Tinh vệ. Mà có
chưng hận đến bể gieo sông. Nay khi lửa cũ đã hết,
lửa mới đã tốt. Sao chẳng có chưng lòng nhớ quê vậy
11a ru? » — Nàng họ Vũ rằng: « Thiếp đã phải chồng con chẳng
dung, thì trọn già chưng chốn Thủy-vân, chẳng muốn
với lương-nhân cùng thấy vậy. »

Người Phan rằng: « Chưng cửa nhà biến nhân
nàng bay, cây dâu cây giá đã nên bóng âm vậy. Chưng
mồ nấm tiên nhân nương bay, cây thông, cây thu đầy
trước mắt vậy. Dù nàng chẳng thương, bằng biến nhân
chẳng nhớ Nàng làm sao? » — Nàng họ Vũ ngùng vậy, sa
11b nước mắt dột vậy, đối lời rằng: « Thiếp chẳng hay,
chỉn 竟 chìm dấu tích, lâu mắc nhớ nể. Và ngựa nước
Hồ thét khi gió bấc, chim nước Việt tổ ở cành Nam. Ba
cảm lòng ấy nói sự về ắt có ngày vậy »

Rạng ngày, bà Linh phi lấy bọc hương la tía gói
mười hột minh châu, khiến quan sứ Xích. Hỗn đưa
người Phan khỏi nước. Nàng họ Vũ bèn nâng cúc vàng lam (鞠?)
12a của giả. Và rằng: « Vì ta nói cùng chàng họ Trương. / Bằng
ít có lòng cũ, khá tới bên sông đặt đàn giải oan thanh-
tiếu 清醮, đốt đèn chiếu thủy thần đăng. Thiếp hợp nghi

đến vậy »

Người Phan đã về, đến nhà người Trương nói ý ấy.
Người Trương khi trước chẳng tin. Đến khi thấy lấy cúc
vàng ra, hãi rằng: « Ấy hẳn của vợ Trương thửa đi
vậy. »

Người Trương nghe bèn lời đặt làm Tiêu ở bến nước
Hoàng-giang. Chừng ba đêm ngày. Nàng họ Vũ ắt cỡi
xe võc, chừng đứng trong sóng. Theo đấy ấy cờ xe khá
nên năm mươi dư lượng. Cờ mây phấp phới soi sáng bãi
12b sông./ thoắt thấy thoắt lặn.

Người Trương sinh kíp gọi. Nhưng chưng trong nước
xa bảo rằng: « Thiếp cảm chưng đức bà Linh-phi, nghiệp
đã lấy thác hẹn đấy. Nhiều tạ lương nhân. Chẳng hay
lại ở trên nhân gian vậy. » Chỉn thoắt thoắt mà lặn đỗ.

Hỡi ôi! Thậm vậy chưng hiểm, sự ngờ ấy chỉn giống,
khôn biết mà dễ hoặc. Vì vậy chưng ngờ gieo cười,
13a tuy chưng mẹ đấng đại hiền và còn chẳng kẻo./ Chưng
ngờ trộm búa, tuy chưng con nhà láng giềng thửa sao
hay cỗi. Chưng xe chở ý-dĩ, mà vua Quang-vũ ngờ
quan tướng già. Chưng lời nói buộc giết mà người
Tào Tháo đến phụ người có ơn. Chưng sự nàng (Vũ)
13b thị thiết cũng giống sự/ấy vậy. Dù chẳng trời soi
thửa tin, nước chẳng làm hại, thì hài thơm
xương ngọc đã táng vào chưng bụng cá dưới sông
Sao hay lại thông tin tức, khiến chưng nết ngay
trọn thẩy thẩy dãi trắng vậy ôi? Kẻ làm trượng-
phu ấy chớ khiến người lành đến nỗi ấy vậy vay.

14a/1a XVII. Chuyện Lí tướng-quân

Đời Hậu Trần, vua Giản định chưng lên ngôi ở đô
Mộ vậy. Bốn phương kẻ hiền ngỏ xa gần ứng bằng tiếng
vang, đều mới họp chúng bạn làm chưng quân nâng việc
nhà vương. Người đất Đông thành là người Lí-Hữu 李友之
CHI cũng lấy đứa cày ruộng bừng dậy. Tính vốn như
chim cắt dữ, nhưng có sức hay đánh. Quan quốc-công
là người Đặng Tất bảo làm tướng quân, khiến lĩnh
quân hướng binh đánh giặc /

14b/1b Quyền vợ đã cả bèn làm chẳng có phép. Nương
chúng kẻ cướp làm lòng dạ, xem kẻ học trò bằng giặc
thù. Mà ưa của hiếu sắc, tham muốn chẳng no. Lại
nhiều đất ruộng vườn, cao dày lầu sân. Bờ đồng nội
mà mở thửa ao, Rúng 翔 làng mạc mặc rộng thửa đất.
Hoa có danh, đá lạ, dời lấy khắp huyện gần. Thửa
người trong châu chịu dịch, anh về thì em đi, chồng về
thì vợ thay. Đều lỗ vai sách tay chẳng xiết. Mà lòng
người Lí kia những nhưng vậy nghỉ được /

15a/2a Thời ấy có kẻ thuật sĩ vào thửa cửa xin ăn, và
hay nói sự họa phúc. Người Lí khiến xem đấy. Thửa
người thuật sĩ ấy rằng: « Lợi làm chẳng chi bằng lời
ngay, đã tật chẳng chi bằng thuốc đắng. Chỉn 恒 người
hay dung chịu, khiến mìn được hết lời. Mựa khiến lời
đứng thấy ghét, trọn khiến được chuyên họng (喉 = 喉) phạm
húy thì khá vậy » — Người Lí rằng: « Nào hại chi »

Thửa người thuật sĩ ấy rằng: « Lành dữ chưng
rợt, ắt chứa mà nên, khả ứng chưng lại, / thửa máy chẳng
15b/2b sai. Vì vậy luận sự số ắt trước luận sự lí, mà xem tướng
mặt chẳng bằng xem tướng lòng. Nay quan tướng quân,
dữ thì có, mà đức thì không; người thì khinh mà của

thi trọng. Giả uy quyền mà làm hại chúng, ruộng xa dục mặc ra thói quen. Đã trái lòng trời ắt phạm hình trời giết. Thừa chước nào mặc lánh tai trời vậy vay!»
— Người Lí cười rằng: «Ta nghỉ có chúng quân, nghỉ có dinh lụy. Tay ta chẳng buông đòng bác, sức ta khá tháo chớp gió. Trời tuy vận mạnh cũng hầu đấu 鬥-勝 lánh chẳng rồi. Sao hay họa đến nọ vậy vay?»
16a/3a Người thuật sĩ rằng/: «Tướng quân nghỉ cậy mạnh mẽ, chưa khá lấy lời nói ngỏ ví. Mìn có chuỗi 串 hột châu thẳng tắc (經寸), soi đấy, đống biết sự lành dữ. Tướng quân muốn thấy đấy ru?» Nhân chưng trong tay có lấy ra
Người Lí bưng con mắt xem đấy, thấy trong có lò lửa vạc sôi, ở bên ấy đều những đầu quỉ tướng lạ, hoặc có kẻ cầm dây nhựa, hoặc có kẻ cầm dao cưa. Nghỉ về mình phải gông trói tới bên vạc khốn nóm, xồn xao xem sợ/
16b/3b đổ mồ hôi. Hỏi lấy chưng chước chữa đấy
Người thuật sĩ rằng: «Gốc dữ đã sâu, máy họa hầu dấy. Chưng nay làm chước kíp, chẳng bằng xả chúng tì thiếp, phá bỏ vườn ao, cổi để binh quyền, nương về chốn phúc. Tuy tội chưa hay bến (ềp) dứt, cũng khá muôn phần bớt một»
— Người Lí lặng lo giây lâu, rằng: «Tiên sinh vả dừng vậy Ta chẳng hay thể ấy. Sao có dự liệu thời lại chưng họa
17a/4a chưa ắt, mà khinh bỏ và năm chúng/công đã hầu nên vậy thay?»
Từ ấy về sau càng ruộng dạn dữ, chém giết tùy thửa ý. Thửa mẹ Hữu Chi bèn hầu rằng: «Mà ưa sống ghét thác, ai chẳng có lòng ấy; Đạo trời rất sáng, Mày sao khá một muốn sự sát-phạt. Chẳng ngờ tuổi nọ hầu già, lại thấy con lớn nọ phải hình giết vậy.» Thửa con là Thúc Khoản cũng đòi thửa việc can, trọn chẳng

chứa cải. Buổi bốn mươi, Lã mặc thọ chung ở chưng nhà. Kẻ ở đường sá dức lác vậy, cùng bảo nhau rằng: « Kẻ làm lành vậy hoặc phải khốn trong bình, kẻ làm dữ vậy trọn thác dưới cửa sổ; ắt có đạo trời vậy ru! » /

17a/4b Trước ấy, người bản châu là người Nguyễn Quì hâm. hổ chuộng tiết tháo, vốn cùng người Thúc Khoản yêu nhau lắm. Người Quì thác đã ba năm vậy. Ngày khác, sớm ra xảy gặp chưng đường, bảo người Thúc Khoản rằng: « Chúng tiên-nhân nhà mầy hầu có sự đợi hỏi. Lấy người cũng biết chưng quen thuộc, vì vậy dụ lại bảo nói. Người bằng muốn thấy, đêm sau. ta khiến người đón rước. Hợp có thửa thấy. Nhưng đã thấy đấy, ghín hợp nín lặng. Hoặc hở ra một lời. họa hẳn dời đến chưng nọ vậy. » Nói rồi chẳng thấy.

18a/5a Đến như/ hẹn, người Thúc Khoản tới chốn tiểu trai dốc lòng trông. Đã nửa đêm, ắt có đã-tốt và người rước đến cung điện cả. Trên điện ấy có vua Diêm vương vậy. Đứng ở bên, đều những người mặc áo sắt, mân ma đồng, cũng cầm chưng giống búa việt dòng lao, bày hàng. hướng theo chầu chốn bệ-vệ nghiêm chỉnh.

Xảy thấy phán-quan bốn viên, bởi dãy mái tả đáu ra: thửa một viên bèn là Nguyễn Quì vậy. Đều cầm điệp đến trước án đổ quì đọc. Một người rằng: « Chức ấy tên ấy, ở đời cương thẳng, chẳng lánh kẻ quyền sang. Vậy mà tuổi ngôi càng cao, tốn tế ấy càng rất. Lại hay quên mình

18b/5b thuận việc/ nước, làm chưng rạng nhà nước. Tôi xin tâu ngỏ trên đế đình, vọt trao lên phẩm tiên »

Một người rằng: « Nhà ấy họ ấy làm người tham trọc, của hối-lộ đầy cửa. Lại lấy lộc trật để người, khinh lướt kẻ có đức; chưa từng khen tốt sĩ-hiền làm chưng giúp nhà nước. Tôi xin dời bảo quan Nam tào giảm bớt thửa số

伏闻：玄黄肇判，分陽清陰濁之
形；民物禀生，有惡業善緣之異。如
斯种种；固可枚枚。蓋天能以理賦
人，不能使人皆贤圣。人能以身率性，
不能无性或昏明。故有倚而不中；
20ᵃ/7ᵃ 有流而為惡。/ 吉凶之動判然牝牡
驪黄，因果之事必宗形声影响。顾
此理本來顕著，奈夫人一是顽愚。
20ᵇ/7ᵇ 競起'怒嗔，妄生物我。堙河落井，汩
汩何深；塞壑填坑，滔滔皆是。

tuổi »

Một người rằng : « Chàu ấy họ Hai ấy, mắng sức lắm,
ngày chẳng rỗi dủ. Phút vậy, nhân chửng sau bịnh lửa tật
19a/6a dịch cả dấy / cho phương thì thuốc, che được sống ấy nghìn dư
người. Muốn khiến thác sinh vào cửa phúc ăn lộc ba đời, mặc
bỏ chưng ơn hay k ẹn sống »

Một người rằng : « Thôn ấy họ Đinh ấy, chẳng hòa
anh em, chẳng thuận họ hàng. Để khửa mọi cháu trẻ yến
đối viết chúc thư, cướp hết thửa ruộng, khiến chẳng còn
chưng chút đất cắm giùi. Nhân khiến thác sinh làm đứa
ở đói lăn lóc ngõ giếng mặc dền chưng dữ hay cướp bóc »

Vua Diêm vương đều nghe thửa lời tâu. Nổi có người
mặc áo đỏ vậy, bởi dấy mái hiên đáu (qua) cũng lạy trước quỏ
19b/6b tâu rằng : « Tôi thửa sửa giữ, / có họ ấy tên ấy, dữ
ngây chẳng có phép, cầm ngục vừa một năm, chưa trải
lời đoán. Chân Vương định xin mệnh, nay hợp đến vậy »
Nhân xướng đọc văn hặc rằng :

« Kính mắng : Khí huyền hoàng mới phân ghế, chưng
hình dường trong âm dục; loài dân vật cấu sinh,
có chưng khác nghiệp dữ duyên lành ≈ Bằng dường ấy
tách tách? thố thố [illegible], chỉn [illegible] khá bày sát sát ≈ Tượng trời hay lấy
lẽ cho người, chẳng hay khiến được người đều hiền
thánh; người hay lấy mình nói tính, chẳng hay
chẳng có tính hoặc tối sáng ≈ Vì vậy có người mềch
20a/7a mà chẳng phải đạo trung. ≈ Có người / xuôi mà làm chưng
nghiệp dữ ≈ Điềm lành sự dữ chưng động ghế vậy chưởng
cái dựa đen vàng; nhân duyên quả báo chưng lại, ắt vậy
như hình tiếng bóng vang ≈ Chỉn [illegible] lí ấy vốn lạc rột
20b/7b tổ ; nài chưng người một ấy dữ ngày, / đua tranh dấy
sự giận hờn; lớn-tởn* ra lòng vật ngã. Đắp sông lấp giếng

*Genibrel có lớn tởn : chóng vánh, lật đật

　幽沈至此陨越堪怜。　此九天垂
援度之科，將警迷而觉暗；/十地具轮
21a/8a 迴之獄，欲戒往而懲來。/ 遥而不惨，
刑之必至。

　今李某。　虫沙之質，螻蟻之軀。
締交時覆雨翻雲，萌心處/妖星厉
21b/8b 鬼。　視文学实同衲鑿；重貨財玷
若丘山。　占人田類汉紅陽，縱虐
殺逕隋楊素。　戕人翁禍，較豺狼
猛獸有加；/縱欲穿奢，雖溪壑江山
22a/9a 不足。　畢竟贪心听使。真是奸人
之雄。　盡寅孱條，用懲來者。

lẫm-lẫm sao sâu; lập giếng đáp cang, xao xao đòi vậy
thẳm chìm đến dường ấy, sa rụng thậm khá thương.
Ấy chín phương trời dủ chưng khoa bạt độ; hầu rửa
sự mê mà tỏ sự tối = Mười phương đất dủ chưng
ngục luân-hồi muốn sửa kẻ qua mà răn kẻ lại/
21a/8a Lỗi mà chẳng cải, hình chưng ắt đến.

Nay người Lí Hữu Chi: chưng chất bọ cát, chưng
mình kiến rận ≈ Khôn kết bạn dường đảo mưa trở
mây; chốn mống lòng như sao gỏ quỉ dữ ≈ Xem văn
21b/8b học thật cũng tròn vuông./; chuộng của cải chỉn [illegible]
bằng non núi.= Chiếm ruộng người giống người Hồng Dương
nhà Hán; ruồng dữ giết hồn người Dương Tố nhà Tùy.=
Giết chưng người gieo thửa họa, so sai lang muông dễ
có hơn; ruồng lòng dục, rất sự xa, dù khe suối núi non
22a/9a chẳng đủ./= Chỉn [illegible] hết lòng tham thửa khiến. Thật
ấy người gian chưng mạnh. Sao đưa để vào phép nghiêm,
dưng răn kẻ lại ấy»

Đọc rồi, thấy người lại trục người Hữu Chi rạp
nằm dưới cửa; thêm đau vọt đánh, máu chảy đầm đìa.
Lăn lóc lổn bẩm, đau chẳng khá nhịn. Xảy nghe trên
22b/9b điện nói rằng:/ « Chi-tòa sánh cuộc chưng chức chúng
người, sao đến đầm đìa đợi đến một năm vay?»

Người mặc áo đỏ ấy rằng: « Từ ấy tội đầy dữ
chứa, chưa dám để luận; rày lại tâu xem, mới chính
hình pháp.» Nhân bày tâu kể thửa tội rằng: «Chưng
đứa hủa dắt chưng vợ người, dâm chưng con người. Dường
nào luận quyết?»

Vua Diêm vương rằng: « Đứa này phải sông Đấu thửa
đắm. Hợp lấy nước nóng rửa dạ, khiến lòng dục chớ
sinh» Kẻ <u>đam chuộn</u> bèn kéo bỏ vào vạc sôi. Mình mẩy

tan ndt. Nhân lấy nước thiêng ít rưới. trong giây phút lại/
23a/10a làm hình người. Người mặc áo đỏ ấy rằng : « Chúng đứa
kia chiếm chuồng ruộng người, phá chùng của người. Đường
nào luận quyết ? »

Vua Diêm vương rằng : « Đứa ấy phải suốt tham
? thửa dấn. Hợp lấy dao cứng bàn 𥮋 (?) = 𢱕 ruột, khiến
23b/10b lòng tham chớ dấy /» Kẻ đam chiêu bên mổ bàn hết lòng
dạ tạng phủ tràn 浐 ra. Lại lấy cành dương sẽ phất, thửa
phút giây lại đủ trọn mình. Người mặc áo đỏ ấy lại rằng:
« Đứa chúng phá chướng mộ nấm người đời xưa, mất chúng
đẳng đột 𢼂𠆳 cùng lòng dạ. Đường nào luận quyết ? »

Vua Diêm vương lặng vậy lâu đấy, rằng : « Tuy bên
ngục đỏ, chẳng hay no tuy núi dao, cây gươm, nước đồng,
24a/11a dùi sắt, chưa thông làm đủ. Chỉn lừ hợp/ truyền đến ngục
Cửu-u. Lấy dây da trắng (giường) thửa dấn, lấy dùi lửa
đóng thửa chân, chim ưng đói mổ thửa ngực, rắn phúc
độc cắn thửa bụng. Chìm đắm kiếp kiếp lâu chẳng có khi »

Quỷ lại lại dắt đi đấy. Khỏi ấy, người Thúc Khoản
ở nơi tường hở dòm thấy; lạc tiếng muống khóc. Và thấy
quỷ kíp lấy tay bưng miệng; lại đưa về nhà chúng giữa
trời gieo xuống. Mới cả sợ cóc biết. Khấy người nhà
vây khóc, rằng thác đã hai ngày, nhưng trong nướng
lòng hơi thở còn ít nóng, chưa dám thu táng./

24b/11b Người Thúc Khoản rũng bỏ vợ con, tan của, đốt
khoán, vào núi hái thuốc. Thửa sự ấy nhiệm đấy chẳng
hở? Bui người Thúc Khoản với con đòi và người biết đấy,
Vì vậy, ít truyền vậy

Hỡi ôi! Chúng đạo Trời rất công mà chẳng tư; chúng lưới
25a/12a trời tuy thưa mà chẳng lọt./ Vì vậy hoặc khỏa sống
trước khỏi họa mà khi thác sau phải hình. Chỉn

chúng thửa sông, người đã chẳng thấy; bình chăng khi thác người lại chẳng hay. Ấy đời thửa mạc nhiều tộc loạn, con giặc. Dù khiến thấy đấy, biết đấy, tuy khiến làm dữ ít sao chúng dám.

Song người lí đã thấy biết đấy lại theo mà ruộng đấy; ấy lại một đấng người chẳng hay dời tạp vậy, chẳng thông lấy làm luận vậy

书曰,

妾聞: 天有陰陽,天道以之而備。人有夫婦,人道以之而成。 嗟我何儕,共君不偶。 昔時心事久已相闌。今

26a/1a XVIII Chuyện Lệ nương

Họ Nguyễn tên là Điệm, họ cả huyện Đông-sơn chừng em gái họ giềng hàng bên ngoài người Trần Khát-Chân vậy. Cùng vợ con buôn ở huyện Cẩm-giàng là họ Lí; sánh mơ phố phấn chừng ngoài thành Tây-đô. Láng giềng gần giao bén; tình yêu vành nhặt, song đều chưa có con. Một ngày đến động Hồ công xin thần linh cầu con. Nàng họ Lí bảo nàng họ Nguyễn rằng: « Chúng ta chưng trong thành. Khị cùng biết nhau. Chừng việc ngày rày chẳng
26b/1b hẹn mà cũng gặp./ Dù hương lửa có duyên ắt lấy cùng sánh Cửa Trần Bình cũng luận gả, nào lọ họ Thôi, họ Lư, họ Lí, họ Trịnh. Sơn thần ở nơi kia, ta chẳng nói dối »

Đã mà họ Nguyễn ắt (quả) sinh con gái, rằng nàng Lệ-nương. Họ Lí ắt sinh con trai, rằng chàng Phật sinh. Tuổi vừa đến cả nên, đều yêu giấy bút. Lấy chưng có cha mẹ cùng
27a/2a hậu, đi lại chẳng có gián/cách. Hằng có ngâm ngợi ắt cùng xướng họa. Tuy kì cưới chưa định, hai lòng tây nghe chẳng khác vợ chồng vậy.

Nhà Trần niên hiệu Kiến trung năm Kỉ mão (1399), gặp chừng họa người Khát Chân, con gái họ Nguyễn bắt vào trong cung. Chàng Lí cả mất thuở lòng trông. Ngày sau, gặp đêm trừ tịch, cuối canh năm, chàng Lí còn nằm, xảy nghe tiếng quát tháo. Mở cửa một chốc dậy. Thấy trăm dì
27b/2b kiệu vóc liền lụ qua trước./ Đã có thư lụa niêm trong ván cầu lơn. Bèn dấu tay nàng Lệ nương vậy.

Thư rằng

« Thiếp nằng: Trời có khí âm dương, đạo trời lấy đấy mà đủ. ~ Người có nghĩa vợ chồng, đạo người lấy đấy mà nên. ≈ Ôi ta ấy làm sao, ~ Cùng chàng chẳng hợp đôi? ≈ Thửa xưa bè tâm sự lâu đã cùng thông. ~

28a/3a 日仳离翻成永感。竟落楼/前之影。
長絾院裡之春。每怕：鏡舞离鸞，
琴操别鶴。春城日暮，柳斜寒食东
28b/3b 風。流水御溝，腸断上陽宮女。但有：
幽愁种种，清淚波波。悵宿願之多
違，笑此生之浪度。柳氏重歸之約，
29a/4a 好会难期。玉簫再合之緣，/他生未卜。
願君自爱，别締良媒。無一日之
恩，而誤百年之計。悠悠心緒，书不
尽言。未得鈞旨，先此申覆。

28a/3a « Ngày nay nỗi cách lìa trở nên xa cảm. /≈ Chỉn 竟 lần
chứng bóng trước lần. ~ Lần bận chứng xuân trong viện. ≈
Hằng lệ: Gương múa bóng li-loan, ~ Cầm gảy khúc
biệt hạc. ≈ Thanh xuân thừa ngày tối, liễu dù khi
gió đông tiết hàn-thực. ~ Nước chảy chôn ngủ cầu
28b/3b ruột dứt nường cung nữ trong Thượng dương/≈ Chỉn [illegible]
có: lòng sầu thẳm dặc dặc, ~ nước mắt trong lướt
lướt. ≈ Buồn nguyền cũ chứng nhiều lối, ~ Cười
thân ấy chứng thoát qua. ≈ Chứng ước nàng Liễu thị
lại về, hội lành khôn hẹn. ~ Chứng duyên nàng Ngọc
29a/4a tiên lại hợp, /kiếp khác chưa hẳn.

« Xin chàng yêu lấy mình. ~ Ghế kết mối [illegible]
lành. ≈ Chớ lấy chứng ơn một ngày, ~ mà lầm chửng
chước trăm năm. ≈ Dặc dặc mối lòng, chép chẳng
hết lời ~ Chưa được ý cả, trước ấy thân lau. »

Chàng Lí thấy thư, cả thêm thương cảm. Ăn nằm
29b/4b đều bỏ. / Song cũng lấy sự hôn chẳng nên. Chỉn 竟 kíp
dời về bên đông. Cảm nường lòng ấy, chưa nỡ lấy vợ
khác.

Rốt triều họ Hồ, tướng nhà Minh là tướa Trương
Phụ, phân quân vào làm giặc xâm cướp Kẻ Chợ. Chàng Lí
nghe Hồ Hán Thương mất giữ, ngờ nàng Lệ-nường ắt ở
trong khi giong ruổi. Bèn từ mẹ, đi bên Nam, mong khá
cùng thấy. Trong mười ngày mới đến cửa bể Thần phù. Nàng
tướng tướng giặc là người Lã Nghị lĩnh đem đàn bà và trăm,
cả phủ Thiên-trường. Quân một mình chẳng có cứu viện. /

30a/5a Lòng biết nàng Lệ nường ở đây, nhưng tay không ở quê
người, chẳng lấy chi làm chước. Gặp vua Giản định dấy quân
nhân Tràng-an. Lấy quân ít chẳng địch được, muốn lui về
Nghệ an. Chàng Lí muốn nhờ thừa thế quân đánh cướp lấy

其略曰：

臣聞。拯渙成功。固仁兴運。集戎
得策。实本庙謨。故攻人必審於致
30b/5b 人。而破敵当明於料敵。
昨者胡朝失御。吴子生心。韓兇
31a/6a 乘狐托之威，蜗爭遠徼；沐晟逞鴟張
之惡，蜂螫郊畿。致令百年安樂之
31b/6b 區。转作數十合紛拏之地。祈骸供
爨。粉骨為粮。沿河之亿万生灵，誰
无切齒。拙郡之四方豪信，咸有战心。
32a/7a 必順援乱宏材。方建扶颠偉績。

今大王。憤陈家之不造。奋戛旋
以圖回。持二千不满之兵。当五道
莫強之寇。雷轟電掣，從天之勇方
張。雾朗雲清，復土之功可必。方望
32b/7b 还都而陟迹。如何遇敵以班師。

固宜：招鄧悉於演州。留肇基於
33a/8a 謨渡。海道犀舟勁棹，直抵平灘。步
军長轂高鋒，径趨戲子。或命將以
扼木九之口。或分兵以扎古弄之城。

nường Lệ nường. Bèn đến trước ngựa dâng chước.
Thửa chước rằng:
« Tôi mảng tiếng: Chuẩn loạn nên công. Chỉn nhân vận
kịp dấy ~~Ngụ~~ giặc được chước. Thật vốn mưu trên
30b/5b miếu. ≈ Vậy đánh người ắt biết chửng / nhẻ người ~
Mà phá giặc nên sửng chưng hiện giặc.
Ngày ấy: Triều nhà Hồ mất trị. ~ Gã nhà Ngô
mống lòng. ≈ Người Hán-Quan nhân chưng ngụy cái cáo
31a/6a thửa nường, tranh đất sừng oa ngoài cõi xa. / ~ Đuổi
Mộc-thạnh ruồng chưng dữ chim để bay ra, buông độc
31b/6b con ong trong Kẻ Chợ ≈ Đến khiến / trăm dư năm chưng
cõi yên vui, ~ chuyển làm và mười hợp chưng chốn dơ
rồi. ≈ Bẻ xương làm củi thổi ~ Rây cốt làm lương ăn
≈ Dồi bên sông chưng muôn vạn chưng sinh linh ai chở
nghiến răng. ~ Cứ mọi quận chưng bốn phương kẻ hiền
ngỏ đều có lòng đánh ≈ Ắt đợi được tài cả dẹp thửa loạn /
32a/7a Mới dựng nên công lớn phô khi nghiêng.
Nay đại vương: Giận nghiệp nhà Trần chưng khi chở
nên ~ Dấy quân nhà Hạ mặc lo đem lại. ≈ Cầm chưng
quân hai nghìn chưa đầy trong suất. ~ Đang chưng
giặc năm đạo chẳng ai mạnh hơn ≈ Sấm vang chớp
giật, chưng thế bởi trời xuống vừa trường. ~ Mù vén
mây trong, chưng công thu đất lại khá ắt. ≈ Vừa
32b/7b trông lại Kẻ Chợ mà lên dấu cũ. ~ / Đường nào gặp giặc
mọn mặc trả quân về.
Chữ [illegible] hợp: Mời người Đặng Tất chưng phủ Diễn châu ~
Để người Triệu Cơ chưng bến Đò Mỏ ≈ Đường bể thuyền
33a/8a bền lái chèo cứng, thẳng đến bến Bình-than. / ~ Quân bộ
xe dài mũi nhọn cao, thẳng đến ải Hàm-tử. ≈ Hoặc
khiến tướng mặc ngăn chưng cửa Mộc-hoàn. ~ Hoặc phân

≈鯁賊牙於白鶴灣頭，无令转食。植
椿木於幔廚津尾，用遏夸波。陸勿
33b/8b 容方軌之車。水莫共長江之險。夜
則燃芻相接。晝則枹鼓相聞。西都
之形势既張。东土之藩維自固

«将見：韓攻則趙應。縱合則衡孤！
34a/9a ≈我转战而无前，師行席上。彼扶傷
而不暇，敗在眼中。縱猶豫而狐兮，
34b/9b 恐鼠噍而狗竄。時难再得，王請勿
兮。

伏望：樹汉之旗，反唐之旆。吾
軍霆擊，倘同時合力以併攻。彼虜天
亡，將匹馬隻輪之不返。»

quân mạc đánh chúng thành Cổ lộng. ≈ Ngăn tướng giặc ở đầu vũng Bạch hạc, chớ khiến nó vận được ăn. ~ Cắm mộc {trang} thẳng chúng cuối bến Hàn-trũ, dừng ngăn nó ruổi theo sóng. ≈ Trên bộ chớ dong chúng xe/vuông
33b/8b bánh. ~ Dưới nước chớ cũng chúng hiểm sông dài. ≈ Đêm thì đốt cỏ cùng nồi. ~ Ngày thì giọng trống cũng nghe. ≈ Chúng hình thể bày đó đã mở. ~ Chúng bờ cõi Đông-thổ nghỉ bền.

« Hầu thầy: Đánh nước Hán thì nước Triệu ứng ~
34a/9a × 1 Hợp chước/ tung thì chước hành 鞙𨥁 . ≈ Ba chuyển đánh mà chẳng ai đương trước quân, đường đi trên chiều trải. ~ Nó chưa khốn mà chẳng hay bỏ rối, thua đã ở trong mắt thầy. ≈ Dù muông do ngựa mà cáo cáo ngã/ra
34b/9b Lệ cái chuột kêu mà cái muông trốn. ≈ Thời khốn lại được. ~ Xin vua chớ ngờ.

« Kính trông: Dựng chúng cờ nhà Hán. ~ Trở lại cờ nhà Đường. ≈ Quân ta dấy uy sét đánh, đầu đồng thời họp sứa mặc mà cùng đánh. ~ Giặc kia phải trói diệt mất, hầu con ngựa chiếc xe chúng chẳng được lại » /
35a/10a Chước dâng lên, vua Giản định đọc mà khen lạ đấy, cấp cho quân năm trăm, khiến phân đánh phủ Thiên trường. Chàng Lí hăm hở thề quân; ngõ lấy lời dậy lại tộ nhà Trần. Quân đều nhảy nhót (dẩy dót)

Chủn 因 nhân nước triều, đêm tiến lên. Đứa La-Nghị ắt dọn lũy đêm trốn. Bèn bác* đóng sông Xương giang. Lại hiến phá được đấy. Lui về giữ xứ Lạng sơn, dịch Bắc nga. Chàng Lí lại đóng giữ ải Quỉ môn, điều độ quân cùng lương.

Gặp có sứ Yên đài đem chiếu thư ban sư đến. Đứa Trương Phụ giống 𠻗 chư quân trở về trên đường có ngày
35b/10b vậy. Chàng Lí vốn vì tìm vọ mà lại. / Xưa chẳng có chúng

* 朴 nghĩa là 習 lui.

妾：出自凡流。過蒙厚遇。緣未諧於錦帳，分已淊於春冰。時共志而俱迍，妾辞君而遠逝。朱楼有恨，幾

chí lập công. Đến nghe quân nước Bắc ra khỏi cửa ải, chỉn
𦋦 cùng tướng hiệu phân tay làm ghẽ, hôm đến địch Bắc Nga.

Thuở ấy nhà điếm vắng vẻ, chẳng có người hỏi han. Xảy thấy mụ trong thôn, hỏi đấy. Mụ ấy chau mày bảo rằng: « Thuở ấy hằng đóng ba quân, khí sát rất nghiêm. Ngày lại tối vậy. Chàng bởi đâu đến, chưa tới nhà người đỗ nghỉ?» Chàng Lí thăm sâu vậy, khắp nói thửa ý lại. Mụ ấy rằng: « Ôi! Ắt có họ tên tuổi tác ấy như Lang quân thửa nói. Chẳng may, ngậm oan thác vậy! »

36a/11a Chàng Lí hỏi thửa tường, thì mụ ấy rằng: « Trước năm ngày, quân nước Bắc vừa muốn trở xe về, nàng họ Nguyễn bảo hai nàng phu nhân họ Chu, họ Trịnh rằng: "chúng nọ chất nhèn loài bà liễu, mệnh bạc về chu duyên. "nước phá nhà mất, phiêu trôi đến chốn ấy. Bằng lại "theo ra cửa ải, bên ấy phong cảnh quê khác. Sao bằng bỏ "lấp nơi khâu hác gần-gũi chốn hương quan, kẻo làm "cô hồn triều nước Bắc vậy". Nhân đều nghỉ thác. Quan tướng-quân thương thửa có tiết tháo, lấy lễ táng ở đỉnh núi. » Bèn dắt chàng Lí đến thửa chốn ấy. Khắp chỉ đấy

36b/11b rằng: « Chính trọn ngay hiền, chỉn 𡗶 và người ấy. / Thửa thừa nữa chẳng xiết nhơ nhục vậy.

Chàng Lí chẳng cóc cả khóc. Đêm ấy bèn nằm chốn mồ, khóc rằng: « Ta vì mày xa lại. Một chẳng hay chưng trong chiêm bao lấy một lời cùng an-ủi vậy vay? » Đêm đã ban nửa, thấy nàng Lệ nương thoảng thoảng mà đến. Khóc bày rằng:

« Thiếp ra bởi dòng nhèn, quá chịu hậu đãi ≈ Duyên chưa hòa chưng trướng gấm. ~ Phận đã mỏng chưng giá xuân. ≈ Khôn cùng chí mà đều lối. ~ Thiếp già chàng mà đi xa. ≈ Lầu son có nỗi hờn, kẩn sánh mặt trời

37a/12a 对斜晖。青鳥无媒，誰将來信。 恨容
光之滅消。度歩月以偷生。
誰料: 赤眉欲殘。紅顏衬起。 燕兵
胡騎莫過侵陵。桊柳宮花，幾愁攀折。
≈恨殘軀之多誤。嗟厄運之重遭。
始不能全節以從夫。終又忍甘心而
37b/12b 降虜。 寄隻身於万死。度一日如三
秋。 涉水踰山。備艰嘗險。 将过緣
而苟合，則狼子难馴。欲出塞以遂征，
則狐丘易感。
是以 不貪生活。不怕拘囚 冷落
灯前，魂附战鼓。倉黄客裡，命寄罗中。
38a/13a 今則 灵性雖存。殘骸非苗。 愧良
人之遠訪，抚徃事以長嗟。 敢述幽
悵，幸垂知悉。

37a/12a xế. ~ Chim xanh chẳng làm mối,/ ai đem tin lành lại ≈ Hỏi mặt mũi chưng kém cũ. ~ Kể năm tháng mặc trộm sống.

« Ai liệu: Ca xích chủy rời rồi. ~ Họa hồng nhan thoát đấy. ≈ Quân nước Yên, ngựa nước Hồ, chẳng ai ngăn khi xâm lấn. ~ Liễu trong cấm, hoa trong cung, mấy lần lo kẻ bẻ vin ≈ Giận mình nhan chưng nhiều làm ~ khan vận dch chưng thêm gặp. ≈ Xưa chẳng hay trọn tiết mặc theo chồng. ~ Sau lại nỡ cam lòng mà đầu giặc/
37b/12b ≈ Gửi một mình chưng trong muôn thác; ~ kể một ngày xem bằng ba thu. ≈ Lội nước trèo non. ~ trải khó tiềng nghèo. ≈ Hẩu tùy duyên mà 稔=苟 nẩm hợp; ~ thì khôn quen với đứa giống hùng muông lang. ~ Mong ra ải mặc đi xa, thì dễ cầm chưng cáo trở đầu về núi.

« Ấy mặc: Chẳng tham sống lỗi. ~ Chẳng rái cầm bắt. ≈ Rụng rời trước bóng đèn, hồn theo tiếng trống đánh. ~ Vội vàng trong lữ khách, mệnh gửi bức khăn là.

« Nay thì: bình thường tuy rằng còn./ Hài vát chẳng như cũ. ≈ Hổ người lương nhân chưng xa hỏi. ~ Xét sự đã qua mặc than dài. ≈ Đám bày lòng thẳm ~ Phúc (=may) dả biết hết »

Bèn vợ chồng giảng sự vui, luận sự cũ, một nhủ thưa bình sinh. Chàng Lí rằng: « Mày đã gặp chẳng may Ta hầu liệm đem về, kẻo khiến đi không về không » — Nàng Nguyễn rằng: « Cảm chàng lòng thắm ý hậu chẳng bả được. Nhưng thiếp cùng hai mĩ-nhân cùng theo nhau ngày đã lâu. Lòng giao quen thuộc. Chẳng nỡ một sớm
38a/13b mai bỏ mà đi. Phương chi chốn nấy/ khe núi sáng láng, mây khói chần-vần. Thần yên phách thỏa, chẳng lọ thêm phiền dời đổi vậy » Đến khi gà ba tiếng gáy, kíp dậy làm ghế.

嗚呼 信近於義，言可復也。 義或
未安，何其言之復。 彼李生者。以愚
情之故坚守前盟。患难流离不忘信
約。其情可哀。 於義则未安也。

$39^{6}/14^{0}$ 何则。 感情而求之则可。昌死而
求之则不可。昌死而求之猶不可。
不娶而絶先人之嗣。其可乎？

是故君子有权焉，未嘗执一也。所
存者小，所失者大。其李生之謂歟。

Sáng ngày, chàng Lí lấy bạc vũ lạng mua quan tài cùng nước hương. Lấy nàng Nguyễn cùng hai mĩ nhân cải táng đấy. Đêm sau thấy ba người lại tạ ơn. Vừa lại muốn nói bày, đã mất, chẳng thửa ở đấy vậy. Chỉn 竟 buồn bã lại trở về. Sau chẳng lại lấy vợ.

Đến vua Lê Thái-Tổ dấy quân hương Lam sơn / Chàng Lí lấy hăn cũ chưa đến, đem quân ứng khi sao. Hễ gặp tướng hiệu triều nhà Minh, chàng là chăng giết diệt. Vì vậy dẹp yên giặc nước Ngô, người Lí nhiều có sức vậy.

39a/14a Hỏi ôi! Tín gần chưng nghĩa, lời nói khá nói vậy. Nghĩa hoặc chưa yên, sao thửa lời chưng khá nói. Và chàng họ Lí ấy! lấy chưng có ân tình, bèn giữ lời thề trước, khi hoạn nạn lìa cách, chẳng quên nước tín. Thửa lòng khá thương. Chưng nghĩa thì chưa yên vậy

39b/14b Thì sao vậy? / Cầm lòng mà tìm đấy thì khá, liều thác mà tìm đấy thì chẳng khá. Liều thác mà tìm đấy còn chẳng khá, chẳng lấy vợ mà dứt chưng nối người đời trước, thửa khá vậy ru!

Ấy vậy, đấng quân tử có đạo quyền vậy. Chưa từng cầm một vậy. Thửa còn ấy thì mọn, thửa mất ấy thì lớn. Thửa chàng họ Lí chưng rằng vậy.

XIX Câu chuyện thơ ở Kimhoa

Huyện Kimhoa, người gái tên là Chi lan họ là họ Ngô. Bên chừng người hiền giúp bề trong tiên sinh họ Phù vậy. Khéo chừng tài viết, hay nối câu văn. Thơ ca cũng mầu

Triều nhà Lê vua Thuần hoàng đã yêu thơ văn từ rộng, khiến dạy trao trong cung. Hằng khi vua tiệc duyến, bèn cầm cái cái cô đứng chầu một bên. Hễ có so làm ắt
40b/1a ứng mệnh mà nên. Văn chẳng phải thêm chữ chấm. Tuổi bốn mươi dư mà mất, táng trên vệ nội Tâynguyên.

Rốt năm Đoankhánh, học trò là người Maotừ Biên mang níp ra Kẻchợ. Lâu ngày nhớ nhà, về chừng xứ Thái nguyên huyện Đông hỉ. Đường qua huyện Kimhoa. Xẩy phải mưa gió thửa trở. Thôn gò đã xa, ngày lại tối đen. Xẩy bằng xem về bên nam, thấy lửa chớp rạng dáu đến đấy. Bèn nhà tranh vài gian, bốn bề rặng trúc rặng cây
41a/2a sum bày. Người Từ Biên gạt lắm, xin nằm đỗ. Kẻ giữ cửa chẳng cho vào. Ex

Trông thấy người già nương giường hồ mà ngồi trong. Bên có người tốt, 鳳=鞋 giày chân, cài trâm ngọc, bằng chừng dáng nàng phu tần; xa bảo người giữ cửa rằng: « Canh chầy đêm vắng, khí trời rất dữ. Người đến nghỉ nhờ; mày lại thẳm chống!, khiến người kia về thửa chốn nào vậy ôi? » Người Từ Biên bèn vén áo bước vào; tạm nghỉ trước sảnh đường bên nam.

Hầu đến trống hai, có một người râu mày nửa
41b/2b trắng, vai điều nối cao cưỡi con loa tía thẳng đến. Người già ấy xuống dưới thềm, rước 齊=揖 tay (?) rằng: « Lặn lội xa đến. Hỏi Tiênsinh chỉn [illegible] nhọc vậy » — Người cười loa rằng: « Nghiệp đã tan, ước chẳng nỡ luống phụ »

第一幅：　春詞

初晴薰人天似醉。艳阳楼臺浮暖氣。
42b/3b 隔簾柳絮度鶯梭。繞檻花鬚穿蝶翅。
階前紅線日添長。粉汗微微沁綠裳。
小子不知春思苦，傾身含笑過牙床。

第二幅　夏詞

43a/4a 風吹榴花紅片片。佳人閑打鞦韆院。
傷春背立一黃鶯。惜景哀啼雙紫燕。
停針无語翠眉低。倦倚紗窗夢欲迷。
却恠捲簾八喚起。香魂終不到遼西。

第三幅　秋詞

43b/4b 清商浮空澄霽景。霜信遙将孤鴈影。
十丈蓮残玉井香。三更霜落吴江冷。
44a/5a 飛螢夜度碧闌干。衣薄难禁剪剪寒。
44b/5b 声斷洞簫冷立久。瑶臺何处覔驂鸞。

Chỉn giận câu "Mạn thành phong vũ", chẳng hay vẹn
người Phan lão hồn ngâm vậy" Bèn khoan thai chiều
bên đông bên tây sách ngồi luận sự văn. Nàng phu
nhân dạ vậy, chữ 1o thứ chiếu ngồi kèm dưới một bực.
42a/3a Người cưỡi/loa ấy thấy nàng Phu-nhân thuở làm từ
"Tứ thì" trong bức bình phong vân.mẫu, đọc đấy. Thuở
từ rằng:

Thứ một: Bức Xuân từ

Xưa tanh khí nhuần người, vẻ trời dường say ~ Rỗ
rừng chốn lâu đài nổi hơi ấm. ≈ Cách ngoài rèm.
42b/3b bóng liễu đưa khoe oanh./~ Vành câu-lơn nhụy
hoa chen cánh bướm. ≈ Trước thềm chỉ đỏ đo bóng
ngày thêm dài ~ Mồ hôi phấn thấp thấp đượm xiêm
lục ≈ Gã mọn chẳng biết lòng tiếc xuân. ~ Nghiêng
mình nhìn cười qua giường ngà.

Thứ hai: Bức Hạ-từ

43a/4a Gió thổi hoa lựu đỏ đôi cánh ~ Người đẹp khi rỗi đánh
đu trong viện. ≈ Nhớ xuân kín đỗ một cái hoàng oanh. ~
Tiếc cảnh kêu thương đôi con tử-yến ≈ Dừng kim chẳng nói
mây xanh muốn trập ~ Mỏi nương song sa, chiêm bao hằn
lẩn ≈ Chửa ếp lạ người cuốn rèm gọi dậy ~ Hồn thơm
trọn chẳng đến đất Liêu tây

Thứ ba: Bức Thu-từ/

43b/4b Tiết Thanh-thương nổi trên không cảnh đến trong rạng ~
Bóng chích-nhạn xa đem tin sương đến ≈ Mười Trượng
hoa sen tàn, dấu thơm nơi giếng ngọc ~ Ba canh lá
44a/5a phong rụng khí lạnh chốn sông Ngô ≈/ Cái đóm bay
qua cầu lan biếc ~ Áo đơn khôn ngăn căm căm rét ≈
44b/5b Dứt tiếng động tiêu, dường đứng đã lâu./~ Đài ngọc chốn
nào tìm người cưỡi xe loan.

45a/6a

第四幅 冬詞

室炉扒火銀瓶小。一盃罗浮破清曉。
雪將冷意透疎簾。風迹軽氷落寒沼。
美人金帳掩流蘇。紙護雲牕片片糊
暗裏挽回春世界。一株芳信小山孤。

衛灵春樹白雲閑。万紫千紅艳世間。
鉄馬在天名在史。英威凛凛滿江山。

Thứ tư: Bức đông tù

× Lò bán 扳=扒 bật lửa hênh bình bạc nhỏ ~ Một chén
45a/6a Laphù tan giá sớm mai ≈/ Buyết đem ý lạnh thấu rèm
thưa ~ Gió đưa giá mỏng sa ao lạnh ≈ Người đẹp trong
trướng vàng dủ dải lưu-tô. ~ Giấy cho cửa sổ mây,
niêm đôi tấm. ≈ Trong thửa nhiệm, kéo về thế giới
xuân, ~ Một chồi thơm, tin thấy chốn Tiểu sơn cô. »

Đọc rồi, liền than rằng: « Cõi Nam chẳng có ta sao
biết Phu nhân chừng lời rất hay. Ta, bằng chẳng có Phu nhân,
45b/6b cũng sao/ biết một thời chừng đáng hiền tốt đấy. Người đời xưa
rằng: "chưởi danh đồn chẳng hư" thật lời xác luận vậy »
– Nàng Phu-nhân rằng: « Thiếp tài nhèn chỉ mọn, sao
46a/7a dám trông cùng danh-công chừng muôn với một./ Phúc mà
gặp gỡ thửa biên triều; ngày vâng nghiên bút. Vì vậy ít (=k[illegible])
thông cách luật, vá chắp nên chương. Một ngày thiếp chơi
núi Vệ linh, bên (=là) chốn cũ ông Đổng Thiên vương bay
46b/7b lên trời./ Bát-ngát vậy đề/ rằng:

" Núi Vệ linh cây mùa xuân tan mây trắng. Muôn tía
" nghìn hồng rỡ thế gian ≈ Ngựa sắt ở trời danh ở
" sử. Uy linh nhơn nhởn khắp sông núi"

« Vài tháng dõi truyền đến trong cung. Vua cả thêm khen thưởng,
cho áo đàn bà một mớ. Lại một ngày, vua ngự cửa Thanh dương,
khiến quan thị-thư họ Nguyễn soạn lời khúc Uyên ương.
47a/8a Khúc ấy đã nên, tiếng ngọc chưa dõn,/ đoái bảo thiếp rằng:
"Mày cũng khéo làm lời gấm thêu, câu vẻ vang. Há có ngần
cấm vậy vay! Thiếp bèn một chốc vẩy bút thoát nên. Rốt
liền có câu rằng: "Ngừng mầu biếc khí bay, nền thảo ngói
điện vàng. Chun thức đỏ dường dệt nên vẻ la sông gấm " Vua
khong khen, cho vàng tốt năm thoi; lại lấy quan nữ họa sĩ
nhà họ Phù gọi đấy.

三十餘年拱紫宸。九州四海圍同仁
东西地拓舉圖大。皇帝天恢事业新
雪擁直遊无处覔。花催上苑為誰春
夜來猶作鈞韶夢。悵望榜山拭淚巾.

« Từ ấy rệt danh đương thời, lấy hơn giá khách trường mực.
47b/8b kể cả đến chúng sức Tiên hoàng vậy./ Đến vua Thuần hoàng-
đế ngự đại hành, từng làm lời văn rằng :

« Ba mươi dư năm cấp tay chốn tả-thần ~ Chín châu
bốn bể cùng vây mặt đức nhân ≈ Coi đông tây dứt mở
bản đồ cả ~ Đạo Hoàng-đế trời dựng sự nghiệp mới ≈
48a/9a Tuyết lấp đường chân-du, chẳng biết chốn tìm ~ Hoa
tới vườn thượng-uyển vì ai mà tươi. ≈ Đêm nọ lại còn
dây-dức chiêm bao nhạc quân thiều ~ Buồn trông núi
Kiều sơn khăn lạt nước mắt" »/

48b/9b — Người cười hoa rằng : « Bằng lời ấy vậy, tuy nhọn
mới chẳng đủ, mà thương niến có thừa. Khẩm được chúng
ý tế người đời xưa. Trọng chúng thơ đời xưa, lấy hùng
hồn làm vốn, lấy bình đạm làm khéo. Mới tuy ngắn mà
ý thì dài. Lời tuy gần mà ý thì xa. Nay chúng làm ấy,
cả chẳng vậy; chẳng mất chúng nhẹ nổi, thì hại chúng chiếu
49a/10a hồn./ Kẻ làm phú Cao đường ấy nên nhặt nường Thần-nữ.
49b/10b Kẻ ngợi ca thất tịch ấy để cười a Thiên-tôn. Kết lời gièm,
dựng lời dối, chẳng đến làm thậm hỏn ấy./ Ấy tay thuở
mắc thương thời mà lo cảnh vậy »

— Phu nhân nghiêng tai nghe, chẳng cốc sa nước mắt.
Người cười lửa hỏi đấy, thưa Phu nhân rằng : « Thuở đã lâu
chầu vua Thuần hoàng, trải thờ miếu Hiến-tông. Tuy kết
chúng nghĩa vua tôi, thật cùng chúng ơn cha con. Vừng khi
yến kiến mà chẳng chúng hiềm, Mặc thủa qua lại mà
chẳng thủa cách. Há ngờ đứa tiện, gã nhen, lời nói nhiều
chẳng tốn, hằng hằng ra chúng thiên thập. Có câu rằng:
" Đứng Quân vương dù muốn tan hơn cũ ~ Hợp gại nữ học
sĩ huyện kim hoa kia lại". Có câu rằng: « Yến thôi nơi
lầu rồng sức làm thơ đã mỏi ~ Canh sáu cầm đãi, sáng còn

50a/11a

ngủ chầy» / Kẻ sĩ quân tử chưng trong danh giáo nghĩ có chốn vui vẻ, nào ắt dấu không làm có, chỉ phải làm lỗi, để lấy chữ nghĩa thấy chiện vậy thay! »

Người cười lửa rằng: « Há một phu nhân vậy vay! Từ xưa nhẫn lại, hễ kẻ ngay hiền phải khốn chưng bút chê bai ấy biết ngằn (ngần) nào. Vả ả Hằng-nga chưng tiên trên điện nguyệt vậy, mà kẻ ngợi đấy, ý bèn rằng: « "Ả Hằng nga hợp ăn năn sự trộm linh dược. / Để biếc trời xanh đêm đêm một lòng ấy". Nàng Lộng ngọc chưng gái bay lên trời vậy, mà kẻ làm phú đấy ý bèn rằng: "Đường nào ngày sau khi chiêm bao chốn Tần đài. Chẳng thấy chàng Tiêu, mà thấy chàng Thẩm. Vào cửa hầu môn thì nói thác lấy nàng Lục châu. / Chê bà họ Vũ thì dời bỏ cho thần Hậu thổ / Chẳng là chẳng xuống lòng nghị sự dối, tuốt bút cưu lời chê. Sao hay lấy chưng nước sông Lô giang, vì người đời trước, rửa thơ xấu vậy thay. »

Nàng Phu nhân bạt nước mắt rằng: « Dù chẳng có người hay xét biết, thì thiếp hầu làm đáng nhân vật như ngọc có vết, sao có mài được rạng mà (行洗) = sạch nhỏ. / Nhưng đêm lành dễ qua, tiệc hơn chẳng hằng Lương nhân ngồi ở đây, chàng cũng gặp hội tốt. Chẳng lọ rối luận sự khác, luống thêm thương cảm. »

Nhân luận Bản hiền kẻ hay thơ từ, người cười lửa rằng: « Chưng thơ người Chuyết trai, lạ mà nhừng lời sầu. Chưng thơ người Sơ liên cao mà có ý khinh. Chưng thơ người Tùng xuyên bằng trai sức mạnh xông giặc vả quá chưng to-tát. Chưng thơ người Cúc pha bằng gái đến thì gặp xuân, trọn hại chưng dễ dang. Khác bằng huyện Kim hoa chưng họ Đỗ, xã Ngọc tái chưng họ Trần, xã Ông mặc chưng họ Đàm. / huyện Đường an chưng họ Vũ. chẳng là chẳng

* Bồ Nhuận

50b/19b
51a/12a
51b/12b
52a/13a
52b/13b

ngang giọng xa xuôi. Song tìm thửa lời rạng lí đến, trên gồm
thiên phong thiên nhã, một người Nguyễn Ức trai mới khuôn
chung ngay yêu, lòng chẳng quên vua. Thật khó đến cửa ngõ
người Thiếu lăng. Bằng chúng nói biến được mây khói, lời quan
53a/14a hệ phong giáo, kẻ lão này cũng / thửa chẳng nhường...»
Bằng ấy vậy bốn năm ngàn lời. Người Tú Biên chẳng
hay ghi hết. Nhưng nghe trộm chưng trong vách tường có
tiếng đi lệt sệt. Xảy phải người cưỡi liền thửa biết. Người
cưỡi lừa rằng: « Chúng hội ngày rày, sợ chẳng trải thấy
Đường có người khác dòm xem. Vốn những lời phong lưu,
x lệ phải người khác 竊 聽 đặng (?) làm lấy. Tiên sinh một
chẳng hay đấy ru?» — Nàng Phu nhân rằng: « Sau lại
có kẻ nho sinh cầm bút, chẳng qua chỉ chúng ta làm tiếng
hoang đường, vậy thửa nào hại.»
53b/14b Người Tú Biên chẳng biết thửa rằng sao. / Nhưng
bởi bèn đún ra, thẳng đến trước bày lạy, và hỏi lấy ý thơ.
Người cưỡi lừa ấy bèn lấy ra một quyển trong tay áo, giấy
phỏng trăm tờ, trao cho đấy rằng: « Vì mà tìm, đấy đã
có nhiều thầy, chẳng lọ ghẽ tìm tập khác vậy.»
Xảy rồi nậm chén bảo rằng hết (= sắp hết), cùng
thấp nhau làm ghẽ. Người cưỡi lừa đã ra khỏi cửa, người
Tú-Thiên cũng ngủ lắm. Đến mặt trời đỏ ra bên đông, vén áo
kíp dậy, thì mình nằm áng cỏ mà còn lạnh, móc đượm
áo mà hầu ướt. Đồng nội ngoài giao rậm vắng, bui bên
đông bên tây hai mồ ở đấy vậy. /
54a/15b Mở quyển xem đấy, đều giấy trắng tờ không. Chỉn đ.
có bốn chữ "LÃ ĐƯỜNG THI TẬP", rạm rạp lọc mực, vòng hoa
chưa ráo. Mới biết người cưỡi lừa ấy bèn là tiên sinh
Lã Đường họ Khái. Mà hỏi thửa chốn ấy bèn lại mồ quan
giáo thụ họ Phù cùng nàng phu nhân vậy. Bèn mình đi đến

quê nhà tiên sinh Lã Đường hỏi tìm cảo sót, thì đã mọt nhậy cắn. Còn ấy mười phần chẳng hay được chín. Bèn hỏi han xa gần, hết sức nối chắp, chút lời mảnh chữ, lặt lấy chẳng sót. Vì vậy từ triều nhà Lê mở vận, nói sự thơ ấy

54a/45b toàn kể trần dư nhà./ Song một tập thơ họ Thái cả làm. Thế cả đều chung sức người Mao tử biên vậy

(Thiếu lời bàn. Nửa trang 54b để trắng)

55a/1a XX Chuyện Tướng cầm quân Dạ-Soa

Phủ Quốc oai sĩ lạ là người Văn Dĩ Thành, tuồng lòng
muốn xông xáo, chẳng hoặc sự tà gở. Hồ loài tinh hoa, gò
nguyệt, cùng miếu dâm quỉ dữ, chẳng trải trong phép thường
tế ấy. Xem dễ dầy cả chúng chẳng rời.

Đời Trần, rốt năm Trùng quang, người nhiều thác mất,
55b/1b oan hồn chẳng ai hỏi cho, Hằng hằng họp làm bạn cùng
hoặc hổ điếm trà mặc tìm nửa bữa chưng say, hoặc đón con
chơi mặc kết một thì chưng vui. Gặp đấy ấy tật có đau lâu.
Đưa đấy ấy, thầy chẳng nghiệm phép. Ngang ngửa đồng nội,
chẳng lại cùng nể ai.

Người Dĩ Thành nhân khi say cưỡi ngựa thẳng đến
vậy. Bầy yêu quái sợ phá chạy một giờ đường sao tan. Người
56a/2a Dĩ Thành kíp gọi đấy rằng: « Chúng mày sĩ mạnh, chẳng may
mắc <u>chốc</u> ấy. Ta lại cùng hỏi. Muốn lấy / lẽ lợi hại cùng bảo.
Chớ trốn lánh mà nhọc » Đều dần dần lại họp, rước lạy, nhường
ngồi trên.

Người Dĩ Thành ngỏ đấy rằng: « Chưng chúng mày, hảo
người chưng tai, vui người chưng thác. Lòng muốn làm sao? »
– Chúng quỉ rằng: « Muốn thêm binh <u>nọ</u> (ca) vậy » – Người
Dĩ Thành rằng: « Muốn thêm binh mày, đưa hại người sống
làm sao? Binh mày thêm thì trông ăn chẳng đủ, người sống
hại thì cầu đảo ấy ít. Chúng mày nào ích cho mà cam lòng
56b/2b muốn làm. <u>Ruộng</u> thửa lòng dục thì khe suối lấp chẳng đủ
Quyết thửa nết bạo thì hùm sói dữ chưa hơn. Dù hay ích mình,
tuy tấm áo tấc giấy mà cũng chẳng chê. Dù khá đầy dạ, tuy
cồng dột chậu vỡ, mà cũng chẳng hổ. Đáu đáu vậy chưng tìm
bầu nậm; chăm chăm vậy chẳng cầu ăn uống. Dấy tai bay vạ
mà trộm chưng quyền tạo hóa. Dòm nhà kêu xương mà hoặc
chưng nghe dân này. Chúng mày thửa vui, lòng ta nghĩ hổ.

Huống chi trời dùng đức mà chẳng dùng uy, người muốn sống mà chẳng muốn chết. Mà bèn nghỉ làm họa phúc, quá ruồng
57a/3a kiêu dấm. Trời lấy thửa làm / chẳng lành, hình chưng ắt đến. Mày hầu chạy nẻo nào mặc lánh trách phạt vậy ôi ? »

Chúng quỉ dột vậy rằng : « Chúng nọ chẳng được chó vậy, chẳng phải thửa muốn vậy. Thửa sinh vậy chẳng phải thời, thửa thác vậy chẳng phải mệnh. Đói chẳng có chưng bữa khá giúp ; về chẳng có chưng người khá nương. Xương
57b/3b trắng trong bụi sầu, vành cỏ cũ. Cát vàng trên nội / lạnh sánh gió thu. Vì vậy chẳng kẻo rủ bầy kêu bạn toan tìm một bữa no. Phương chi vận đời tới suy, hầu làm thay đổi Nhà người tiệm tổn, gặp thấy tan mòn. Vì cớ ấy, quan Minh-ti chẳng cấm chúng nọ, đã có lệ. Chỉn lệ đến năm sau, cùng hơn năm nay vậy. »

Đã mà, nhà bếp dâng cỗ, kho bày đài [illegible] nậm. Hỏi thửa nhắm thì rằng chưng trâu thôn ấy, hỏi thửa uống thì rằng chưng rượu làng ấy. Người Dĩ-thành ăn nuốt bằng nước chảy, thế hơn nữa gió mùa. Chúng quỉ mừng cùng
58a/4a bảo rằng : « Thật tướng ta vậy » Nhân xin / rằng : « Chúng nọ dường ác họp, nghỉ cùng tranh mạnh cả. Đã chẳng ai tóm đem, thế ắt chẳng lâu. Mà Sứ quân thuận vậy khứng lại, ấy bởi lấy Sứ quân làm tướng chúng nọ vậy »

Người Dĩ-thành rằng : « Ta tài văn vũ gồm no. Tuy nhiên cũng khá làm tướng vậy. Chỉn tối sáng đường cách, bằng mẹ già làm sao ? » — Chúng quỉ rằng : « chẳng vậy đâu Xin sứ quân cả nuôi uy nghiêm, thêm rạng lệ phép. Ngày thì chứa gò ở tan. Đêm thì sai người bẩm thân. Chẳng dám lấy chốn của Hoàng tuyền thấy khuất vậy » — Người
58b/2b Dĩ-thành rằng : / « Bằng chẳng được, chớ dùng ta. Ta lấy sáu điều, đòi việc thế mà sau mới khá vậy. » Chúng

quỉ đều rằng: « Chịu mệnh » Nhân xin đêm thứ ba
đến chốn ấy dựng đàn.

Y kì, đến hết. Một đứa quỉ già đến sau. Người
Dĩ Thành chém đấy. Chúng đều dun trái tì. Bèn ra
lệnh rằng: « Hễ chúng mày chớ để mệnh ta, chớ quen
thói dâm, chớ làm gở dân mà đến hại chúng sinh dân.
chớ cướp của dân mà chẳng độ chúng nạn dân. Chớ
chúng đêm dâm (= tối) kết đảng, chớ chúng ngày thanh
giả hình. Nghe mệnh ta, ta làm tướng mày. Trái lệnh
59a/5a ta, ta gia hình mày. / Ngỏ biết nghe lời, chớ để ăn-năn
sau » Chúng ấy hiệu phân có bộ có tốt. Hễ có lợi bệnh
bèn lại bẩm bạch vậy

Ở một tháng thừa. Một ngày ngồi rỗi, thấy một
người nghỉ xưng là sứ giả Minh-tư vâng lời đến thỉnh
đó. Người Dĩ Thành hầu đáu lánh. Thửa người sứ-
giả rằng: « Mệnh Diêm vương vậy. Lấy người cương-nghị
muốn cho chức sang thấy mới. Chẳng có thửa khó, xin chớ
thẩm chống. Chỉn ạ khá ít khoan hạn đi, đợi người nghỉ
59b/5b đến. Mìn chúng giữa đường chực chờ vậy » / Nói rồi chẳng
thấy - Bèn hịch đòi mọi quỉ hiệu hỏi đấy. Chúng quỉ đều
rằng: « Ôi! có thửa sự ấy! Chỉn tê chúng nọ chưa kịp
nói trước vậy. Nhân ngày nọ, vua Diêm vương lấy thói vừa
chẳng yên, đặt bốn bộ dạ-soa. Một bộ là một súy thần,
giá lấy chúng quyền sát phạt, gửi lấy chúng mệnh sinh
linh. Dùng cao trách nặng, chẳng phải quan khác khá
ví. Sứ quân ng-vọng vốn rất mắng danh lâu vậy. Mà chúng
quỉ nọ hết sức dâng bảo. Vì vậy cho chức sang vậy. »

Người Dĩ Thành rằng: « Bằng người nói, phải Dĩ
60a/6a Thành vay? hay vạ Dĩ. / Thành vay? » — Chúng quỉ rằng:
« Vua Diêm vương chọn người chẳng khác chọn Bụt, chẳng

chẳng khá lấy của lót đồ mà cầu, chẳng khá lấy dối cầu mà được. Cầm lòng thẳng ngay, tuy muốn nhen mà ắt cất. Xử mình gian vạy, tuy sang trọng mà chẳng chép chưng gửi chức dạy sửa, chẳng người thì ai. Dù hoặc bịn rịn vợ con, chầy lấy năm tháng, ắt phải người khác thửa được, mà chúng nó chẳng đủ lòng trông vậy »

60b/6d Người Dĩ Thành dột vậy, đổi lời rằng : « Chết chim 珠 khá ghét, danh cũng khôn mua. Phương chi bút lấy nhọn vì vậy kíp mòn, Thông bởi cành mà cho phải dứt. Trĩ chẳng tốt lông chẳng hay mắc nghĩ vạ. Voi chẳng có ngà chẳng đến mắc cháy mình. Chim hồng [illegible] nhạn chưng thác
61a/7c vì chẳng hay kêu vậy./ Cây thầu cây lịch thưng sống vì chẳng nên giống vậy. Chức tư văn địa hạ chưng ông Nhan Hồi ba mươi
61b/7d hai tuổi./ Mời làm Kí ngọc lâu chức người Trường Cát hai mươi tuổi dư. Kẻ trượng phu ở đời, chẳng hay đeo vàng giày ngọc, hợp nên để danh muôn đời. Sao bèn cúi đầu đời trọc, cạy cạy so tuổi Bành, tuổi thương vậy vay » Bên trái ghi sự nhà và ngày mà mất./

62a/8a Thời ấy người làng là người Lê Ngộ cùng người Dĩ-Thành vốn cùng quen biết nhau vậy; phiên đến ở huyện Quế dương, đỗ chưng quán khách. Rốt canh một, thấy một người cưỡi ngựa thanh-thông, kẻ tôi đòi cũng nhiều. Sau lại xin nằm đỗ. Người chủ quán mở rèm rước tiếp. Người Lê Ngộ ngờ thửa tiếng giống người Dĩ Thành mà mặt ít chẳng giống. Ra cửa hầu lánh. Thửa người Dĩ-Thành rằng : « Người cũ biết người, người chẳng biết người cũ, là sao ? » Nhân bày làng xóm, thông kể họ
62b/8b tên / Và nói : đã chức thuộc chốn Minh-ti quan trên phẩm cao. Lấy người có nghĩa cũ, vì vậy lại hỏi han vậy »

Nhân cởi thửa giống mặc áo cầu cô (mua) rượu làm vui

Chăng Tiền 3.53a
ầy cổng 3.63b





Edition Calligraphe

FABRICATION FRANÇAISE

chẳng khá lấy của lót 賂 mà cầu, chẳng khá lấy dối
cầu mà được. Cầm lòng thẳng ngay, tuy muôn nhen mà
ắt cất. Xử mình gian vạy, tuy sang trọng mà chẳng chép
chưng gửi chức dạy sửa, chẳng người thì ai. Dù hoặc bịn rịn
vợ con, chầy lây năm tháng, ắt phải người khác thửa được,
mà chúng nọ chẳng đủ lòng trông vậy »

60b/6d Người Dĩ-Thành đọt vậy, đổi lời rằng : « Chết chỉn
珠 khá ghét, danh cũng khôn mua. Phương chi bút lấy
nhọn vì vậy kíp mòn, thắng bởi cành mà cho phải dứt. Trĩ
chẳng tốt lông chẳng hay mặc nghỉ vạ. Voi chẳng có ngà
chẳng đến mặc cháy mình. Chim hồng nh nhạn chưng thác
61a/7c vì chẳng hay kêu vậy./ Cây thu cây lịch chưng sống vì chẳng
nên giống vậy. Chức tu văn địa hạ chưng ông Nhan Hồi ba mươi
61b/7b hai tuổi./ Mời làm Kí ngọc lâu chức người trường Cát hai mươi
tuổi dư. Kẻ trượng phu ở đời, chẳng hay đeo vàng giày ngọc,
họp nên để danh muôn đời. Sao bèn cúi đầu đời trọc, cạy cạy
so tuổi Bành, tuổi thương vậy vay » Bên trái ghi sự nhà
và ngày mà mất./

62a/8a Thơi ấy người làng là người Lê Ngộ cùng người Dĩ-
Thành vốn cùng quen biết nhau vậy; (*) phiên đến ở huyện
Quế dương, đỗ chưng quán khách. Rốt canh một, thấy
một người cưỡi ngựa thanh-thông, kẻ tôi đòi cũng nhiều.
Sau lại xin nằm đỗ. Người chủ quán mở xem rước tiếp
Người Lê Ngộ ngờ thửa tiếng giống người Dĩ Thành mà
mặt ít chẳng giống. Ra cửa hầu lánh. Thửa người Dĩ-
Thành rằng: « Người cũ biết người, người chẳng biết
người cũ, là sao? » Nhân bày làng xóm, thông kể họ
62b/8b tên / Và nói: Đã chức thuộc chốn Minh-ti quan trên phẩm
cao. Lấy người có nghĩa cũ, vì vậy lại hỏi han vậy »

Nhân cởi thửa giống mặc áo cầu cô (mua) rượu làm vui